

DANH SÁCH NGƯỜI GIỚI THIỆU ĐƯỢC NHẬN GIẢI THƯỞNG TIỀN MẶT KỲ 2
Chương trình "Xài app chất - Quà ngay ngất"

STT	Kỳ	Mã NGT	Họ tên NGT	SL user giới thiệu	Tiền thưởng
1	2	799	VU KIEU OANH	1	30000
2	2	1980	NGUYEN VIET HUAN	4	120000
3	2	7557	TA THI HUE	1	30000
4	2	7599	NGUYEN THI THANH THUY	5	150000
5	2	8065	TRAN THI THU HUONG	4	120000
6	2	8072	VU HONG DUNG	8	240000
7	2	8207	TRAN VAN HOAI	4	120000
8	2	8278	HOANG THU NGOC	1	30000
9	2	11227	NGUYEN THI NHU HA	15	450000
10	2	12345	NGUYEN CHI LINH	1	30000
11	2	12739	HUYNH NGUYEN ANH LINH	4	120000
12	2	14456	NGHIEM HONG NGAN	1	30000
13	2	20377	TRAN THI THU HA	2	60000
14	2	21285	CHU THI THANH TAM	4	120000
15	2	22066	TRAN THI THANH TAM	7	210000
16	2	24168	NGUYEN TRONG THANG	1	30000
17	2	24733	DO THI VI	5	150000
18	2	30303	DUONG VAN DUNG	4	120000
19	2	30330	TA DUY LINH	1	30000
20	2	30391	DO HUU KHANH TRAN	3	90000
21	2	33000	NGUYEN THI THUY	7	210000
22	2	36583	LUONG THI PHUONG	3	90000
23	2	38902	DINH THI HUONG GIANG	5	150000
24	2	41283	NGUYEN THI QUYNH	10	300000
25	2	42586	TRAN PHUONG MAI	5	150000
26	2	50685	NGUYEN THI THU NGA	4	120000
27	2	54591	NGUYEN THI MINH THANH	5	150000
28	2	57504	NGUYEN THANH TU	9	270000
29	2	67842	NGHIEM DINH PHI	5	150000
30	2	68888	NGUYEN THI PHUONG THAO	5	150000
31	2	72856	LE QUANG TRUNG	1	30000
32	2	76695	BUI HANH HOANG	5	150000
33	2	77015	DOAN NGOC QUANG	7	210000
34	2	80045	TRAN HONG DIEM	3	90000
35	2	82288	LE THI NHUNG	1	30000
36	2	85083	NGUYEN THANH BAO	7	210000
37	2	89642	NGUYEN THI BAO TRAM	4	120000
38	2	98192	NGUYEN THANH DANH	1	30000
39	2	99068	NGUYEN THU TRANG	1	30000
40	2	100431	BUI THI HA	4	120000
41	2	100450	VUONG VAN DAO	2	60000
42	2	100777	NGUYEN THI HOANG LAN	5	150000

43	2	101738	NGUYEN THU HA	2	60000
44	2	108628	NGUYEN HUONG GIANG	1	30000
45	2	108976	LE THI THU VAN	27	890000
46	2	109040	DANG THANH THUY	5	150000
47	2	109368	TRAN LE THANH GIANG	5	150000
48	2	111425	NGUYEN QUYNH DUONG	5	150000
49	2	111445	NGUYEN THI PHUONG THAO	2	60000
50	2	111507	NGUYEN THANH TRUNG	3	90000
51	2	111508	TRUONG THI THANH NHAN	8	240000
52	2	111519	DOAN THI THIEN	2	60000
53	2	111996	LE THI PHUONG	6	180000
54	2	112038	NGUYEN THI THANH DUNG	1	30000
55	2	112134	NGUYEN THI THANH TAM	5	150000
56	2	113899	HOANG THI HA	1	30000
57	2	117497	TRINH THI LY	7	210000
58	2	117525	NGUYEN THANH HUONG	5	150000
59	2	117536	TRAN KIM PHUONG	6	180000
60	2	117555	HOANG THI HAI YEN	4	120000
61	2	119156	DANG BAO ANH	9	270000
62	2	121164	NGUYEN THU HUONG	3	90000
63	2	121988	VU LAN CHI	6	180000
64	2	123118	NGUYEN MINH THANG	22	690000
65	2	125241	NGUYEN THU HA	14	420000
66	2	126465	LE THANH HAI	2	60000
67	2	131083	LE THI THU THUY	1	30000
68	2	135558	PHAM LAN HUONG	9	270000
69	2	135621	TRAN THI THANH NHAN	4	120000
70	2	136608	PHAM THI THUY	6	180000
71	2	136768	DO THI VIET ANH	2	60000
72	2	137981	BUI MINH GIAP	4	120000
73	2	138052	NGUYEN THI VAN ANH	3	90000
74	2	138247	HUYNH THI DIEM THUY	2	60000
75	2	138928	LE THI VIET THANH	6	180000
76	2	139599	LUU CHI CONG	4	120000
77	2	140065	PHAM THUY NGA	4	120000
78	2	140066	DO THI NGOC DUNG	5	150000
79	2	140281	VO THI BICH CHI	3	90000
80	2	140287	TRUONG THI LAN HUONG	2	60000
81	2	140512	LE THUONG HOAI	1	30000
82	2	140889	DO PHAN THIET	3	90000
83	2	141764	NGUYEN THI NGOC	2	60000
84	2	142128	TRAN THI MINH HAO	3	90000
85	2	142253	TRAN THU HUONG	2	60000
86	2	142332	NGUYEN THANH LOAN	1	30000
87	2	142431	DANG THI THAI HA	2	60000
88	2	147731	HUYNH THI MY TRANG	6	180000
89	2	149149	PHAM THI HUONG HUYEN	3	90000

90	2	152262	NGUYEN THI PHUONG THAO	2	60000
91	2	153589	LE THI HIEU THAO	3	90000
92	2	154056	NGUYEN MINH PHUONG	14	420000
93	2	157796	NGUYEN NGOC YEN	7	210000
94	2	159282	NGUYEN VIET HOA	6	180000
95	2	163179	TRAN THI LINH	2	60000
96	2	165975	PHAM THI MAI	4	120000
97	2	181062	NGUYEN HUY BACH	1	30000
98	2	182849	LAI QUANG HOP	2	60000
99	2	189478	PHAN MAI PHUONG	1	30000
100	2	193971	NGUYEN THI THANH NGA	1	30000
101	2	197915	VU QUANG DUNG	2	60000
102	2	202614	LUONG THI TUYET NHUNG	5	150000
103	2	207156	NGUYEN LE HOANG LINH	2	60000
104	2	210384	NGUYEN KHAC PHUONG	5	150000
105	2	212207	TRINH THI DIEN	5	150000
106	2	221886	NGUYEN THI ANH HONG	3	90000
107	2	222755	PHAM THI ANH THU	5	150000
108	2	228621	NGUYEN DA HUONG	1	30000
109	2	238260	NGUYEN HONG HANH	9	270000
110	2	238296	TRAN THI HONG THAI	3	90000
111	2	241889	PHAM THI HIEN	5	150000
112	2	242244	LE THI HOAI THU	3	90000
113	2	242948	LE THI LIEN	1	30000
114	2	243380	TRAN THI THANH HOA	1	30000
115	2	244899	DUONG THI MINH HANG	1	30000
116	2	246117	VO THI TAO	12	360000
117	2	246143	VO THI KIM LOAN	3	90000
118	2	246977	DINH THI THANH MIEN	5	150000
119	2	247100	NGUYEN THI PHUONG THAO	3	90000
120	2	247142	HOANG ANH TUAN	1	30000
121	2	248075	BUI THI MAI DIEP	1	30000
122	2	248234	TONG THI THU HIEN	3	90000
123	2	250450	HOANG THI VAN ANH	9	270000
124	2	250828	NGUYEN THU HIEN	1	30000
125	2	257305	GIANG NGUYEN THU NGUYEN	5	150000
126	2	262626	LUU PHUONG HOA	7	210000
127	2	262999	NGUYEN DINH THI	8	240000
128	2	263888	NGUYEN QUANG THANG	5	150000
129	2	268268	PHAM VAN TRUNG	4	120000
130	2	268605	BUI THI HUONG	6	180000
131	2	271859	NGUYEN LE HANG	5	150000
132	2	272290	NGUYEN BICH THUONG	5	150000
133	2	272390	PHAM HA GIANG	1	30000
134	2	272476	NGUYEN THI MINH TAM	11	330000
135	2	272610	NGUYEN VAN THOAN	1	30000
136	2	283026	DAO THI THU	4	120000

137	2	288997	TRAN LE NA	1	30000
138	2	295374	NGUYEN NGUYET HUYEN	5	150000
139	2	305662	LE THI YEN	2	60000
140	2	309923	TRAN THI KIM YEN	31	1050000
141	2	312326	PHAM NGOC TAN	5	150000
142	2	318686	PHAM THI HUE	7	210000
143	2	320487	PHAM THI HAO	5	150000
144	2	329219	HOANG THI THOM	4	120000
145	2	329261	THAI THU TRA	3	90000
146	2	335666	TRAN THI THANH VAN	6	180000
147	2	338686	NGUYEN THI AI LIEU	1	30000
148	2	339115	NGUYEN THI NGUYET THU	11	330000
149	2	339588	PHAM THI THU THUY	1	30000
150	2	341124	NGUYEN THI HIEN	17	510000
151	2	341296	PHAM THI DUY AN	15	450000
152	2	357388	NGUYEN THI LAM	2	60000
153	2	363840	DINH THI CHO	4	120000
154	2	366200	NGUYEN THI NGOC HAI HA	5	150000
155	2	367481	NGUYEN THI THU TRANG	5	150000
156	2	367909	BUI THI HAI YEN	8	240000
157	2	374898	NGUYEN THI TU LIEN	1	30000
158	2	377777	LE NAM DUONG	6	180000
159	2	378040	PHAM THI KIM NGOC	4	120000
160	2	379937	DANG THI NGHA	1	30000
161	2	380373	TRAN THI QUYEN	6	180000
162	2	386098	PHAM THI BON	2	60000
163	2	397684	NGUYEN VAN HAI	2	60000
164	2	398414	DANG THI UYEN THANH	5	150000
165	2	398415	VO THI LAN PHUONG	7	210000
166	2	398432	DANG THI THUY TRANG	8	240000
167	2	401666	LE HUONG TRANG	3	90000
168	2	405217	PHUNG THI HA	1	30000
169	2	430248	DUONG THI ANH TUYET	5	150000
170	2	431726	DUONG THI TRUNG	1	30000
171	2	431742	BUI THI ANH	5	150000
172	2	437761	TRAN LAN ANH	1	30000
173	2	447096	PHAM THI THU	4	120000
174	2	448118	NGUYEN HA PHUONG	1	30000
175	2	457947	TRUONG THI THUY LINH	2	60000
176	2	462876	BUI KIM HOANG	5	150000
177	2	465063	LE THI LE	5	150000
178	2	471988	TRAN THI MAI DUNG	15	450000
179	2	472509	NGUYEN THI HIEU	2	60000
180	2	474747	BUI THI ANH NGAN	1	30000
181	2	478633	BUI THI LOAN	1	30000
182	2	480455	NGO HAI YEN	6	180000
183	2	480726	LE NGOC MINH HIEN	3	90000

184	2	486097	NGUYEN THI THANH HAO	1	30000
185	2	488672	HUYNH KIEU MI	3	90000
186	2	491615	HA THI NHUNG	5	150000
187	2	491766	HOANG THI NGOC THUONG	4	120000
188	2	492388	PHAM THI THUY LINH	9	270000
189	2	492838	NGUYEN THI LAN PHUONG	6	180000
190	2	494445	TRAN KIM NHAN	12	360000
191	2	496069	HOANG THI LY	5	150000
192	2	563658	NGUYEN THI LOAN	6	180000
193	2	628212	LUONG QUYNH ANH	4	120000
194	2	767879	TRUONG VAN THU	2	60000
195	2	798792	NGUYEN THI THU THAO	2	60000
196	2	850714	HO THI MINH NGUYET	5	150000
197	2	881888	TRAN THI KIEU TRINH	4	120000
198	2	888199	TRAN THI THU HUONG	5	150000
199	2	901901	NGUYEN DINH TOAN	2	60000
200	2	969363	NGUYEN HOANG THI	10	300000
201	2	977707	VO NGUYEN TAM THANH	3	90000
202	2	977777	PHAM THI KHANH TRANG	9	270000
203	2	1006996	QUACH HAI VAN	7	210000
204	2	1399888	NGUYEN THI PHUONG QUYNH	3	90000
205	2	1989666	NGUYEN NGOC NAM	5	150000
206	2	3026666	NGUYEN THI ANH THU	8	240000
207	2	6049999	PHAM THI PHUONG THUY	3	90000
208	2	7021992	LE VAN LINH	1	30000
209	2	8038888	TRAN THUY HANH	7	210000
210	2	10001970	VU THI THU HONG	2	60000
211	2	10002497	DANG MY ANH	3	90000
212	2	10003318	TRAN THI THANH HUYEN	6	180000
213	2	10008971	PHAM BICH HUONG	3	90000
214	2	10262620	PHAN THI KIM OANH	1	30000
215	2	10269591	NGO THI LE NGA	3	90000
216	2	10269854	HOANG LE THU	5	150000
217	2	11008369	DAM THI TOAN	6	180000
218	2	11111111	PHAM VAN XUYEN	1	30000
219	2	12003003	LE THI THU MINH	1	30000
220	2	12199797	NGUYEN THI MY DUYEN	13	390000
221	2	13201789	DO THU THAO	5	150000
222	2	13204017	CHONG KIM PHUNG	5	150000
223	2	13207845	TO THI HONG NHUNG	6	180000
224	2	13212595	NGUYEN THI HIEN TRANG	6	180000
225	2	13213492	NGUYEN THI HA CHI	4	120000
226	2	13221525	VU THI NGUYET	12	360000
227	2	13222926	PHAM BAO NGOC	17	510000
228	2	13344042	BUI THI DOAN	16	480000
229	2	13357535	NGUYEN THUY LIEM	4	120000
230	2	13364455	TRAN THI HAI HUONG	1	30000

231	2	13463355	NGUYEN THU HUONG	8	240000
232	2	13470087	PHAN THI MONG THIEN	10	300000
233	2	13493704	CHU QUYNH HOAN	12	360000
234	2	13501991	LE THI THU HIEN	4	120000
235	2	13522937	NINH QUYNH HOA	3	90000
236	2	13525888	NGUYEN THI PHUONG DUNG	1	30000
237	2	13544854	KIEU THI THUY TRANG	3	90000
238	2	13545559	NGUYEN THI HUYEN	6	180000
239	2	13549796	NGUYEN THI MAI	4	120000
240	2	13554899	HOANG THUY NGAN	5	150000
241	2	13556072	VU THI THU LIEU	2	60000
242	2	13562077	TRUONG THI THUY	10	300000
243	2	13600560	NGUYEN THI THU HA	1	30000
244	2	13621353	HO THI THU TRANG	21	650000
245	2	13624337	VUONG HOAI LAN PHUONG	6	180000
246	2	13625803	NGUYEN TRUNG DUONG	3	90000
247	2	13626199	NGUYEN THI THU TRANG	9	270000
248	2	13627242	TRAN LE QUYEN	1	30000
249	2	13636679	DO THI TRA MI	7	210000
250	2	13638941	NGUYEN THI THANH HA	11	330000
251	2	13647351	PHAM BICH LIEN	5	150000
252	2	13648146	TRUONG DUONG VY	5	150000
253	2	13648147	HO BA VUONG	7	210000
254	2	13661671	PHAN THANH CONG	6	180000
255	2	13683907	HOANG VAN TUAN	7	210000
256	2	13698800	NGUYEN THUY LINH	6	180000
257	2	13704435	NGUYEN THI XUAN QUYNH	23	730000
258	2	13707819	TRAN THI THU TRANG	6	180000
259	2	13716581	VO THI PHUONG TAM	4	120000
260	2	13718240	NGUYEN BA DUY	1	30000
261	2	13718450	DANG THI HONG NGA	5	150000
262	2	13729651	VO THI PHUONG ANH	2	60000
263	2	13734397	PHAN THI THUY TRANG	1	30000
264	2	13735067	NGUYEN THI TRONG	75	3070000
265	2	13742286	LE THI BINH	1	30000
266	2	13744573	DUONG THI HANG NGA	5	150000
267	2	13750809	BUI THI DUYEN	14	420000
268	2	13753177	NGUYEN THI HUONG LOAN	21	650000
269	2	13766617	PHAM THI PHUONG ANH	7	210000
270	2	13769233	TONG KIEU OANH	2	60000
271	2	13769418	TRINH TIEN DAT	2	60000
272	2	13772238	NGUYEN THI KIEU TRINH	8	240000
273	2	13772595	NGUYEN QUYNH TRANG	1	30000
274	2	13779699	LE PHUOC THIEN AN	6	180000
275	2	13781755	NGUYEN THANH TRA	4	120000
276	2	13784641	NGUYEN THAI NHU QUYNH	5	150000
277	2	13789656	TRAN DIEU LY	5	150000

278	2	13799257	NGUYEN MINH ANH	1	30000
279	2	13799386	TRAN MAI DONG	3	90000
280	2	13800974	NGUYEN THI NGUYET MAI	3	90000
281	2	13801565	PHAN PHU LAM HOANG	3	90000
282	2	13809668	VU THI PHUONG ANH	5	150000
283	2	13815327	PHAM THI THANH XUAN	8	240000
284	2	13818156	TRAN MINH DAO	12	360000
285	2	13818265	NGUYEN ANH THU	5	150000
286	2	13818684	TRAN ANH QUOC	14	420000
287	2	13818771	VO THI KIM HOANG	18	540000
288	2	13819848	TRINH THI HONG NHUNG	5	150000
289	2	13821158	LY HUYNH ANH	7	210000
290	2	13824344	DUONG MINH HIEN	5	150000
291	2	13824444	PHAM DUC HOAI	14	420000
292	2	13833336	NGUYEN VAN TRUNG	5	150000
293	2	13834115	TRUONG THANH HAI	1	30000
294	2	13836143	NGUYEN THI PHUONG	1	30000
295	2	13838481	DANG THI PHUONG THANH	2	60000
296	2	13838487	HO THI HONG VAN	7	210000
297	2	13838539	DO THI THUY MINH	5	150000
298	2	13839293	NGUYEN THI BAO CHAU	5	150000
299	2	13839382	DINH KHAC MIEN NHI	6	180000
300	2	13840096	NGUYEN THI TRANG DAI	3	90000
301	2	13848882	NGUYEN THI MINH	7	210000
302	2	13849007	DANG THI HUE	1	30000
303	2	13850888	HA THI PHUONG THAO	3	90000
304	2	13851111	TRAN THI THU BINH	3	90000
305	2	13851707	HOANG THI TU ANH	2	60000
306	2	13862953	NGUYEN NGOC ANH	7	210000
307	2	13864398	BUI THI THANH TUYEN	23	730000
308	2	13871051	TRAN THI THUY	2	60000
309	2	13871586	NGUYEN THI LOAN	1	30000
310	2	13886666	TRAN THI ANH TRAM	3	90000
311	2	13887433	NGUYEN THI HUONG GIANG	4	120000
312	2	13900428	NGUYEN THI BICH TRAM	8	240000
313	2	13901292	NGUYEN VAN KHOA	4	120000
314	2	13903862	NGUYEN THI THU HA	2	60000
315	2	13908478	TRAN MINH PHUONG	1	30000
316	2	13910186	VU MINH HUNG	2	60000
317	2	13926752	DO THUY LAN	1	30000
318	2	13929292	TRAN THI VAN HIEN	3	90000
319	2	13950248	BUI THI MUI	7	210000
320	2	13951303	NGUYEN THANH DANH	1	30000
321	2	13956143	DOAN TRAN CONG LUAN	3	90000
322	2	13960672	TRAN VIET THANH	4	120000
323	2	13961146	TRAN THU HUYEN	4	120000
324	2	13961269	NGUYEN THI BICH NGOC	4	120000

325	2	13966988	NGUYEN THANH NHON	4	120000
326	2	13967114	LE LAM QUANG	8	240000
327	2	13969966	NGUYEN NGOC DIEP	13	390000
328	2	13970136	TRAN HOANG TUNG LINH	1	30000
329	2	13970222	NGUYEN THI THAO	8	240000
330	2	13977909	NGUYEN THI THU PHUONG	20	610000
331	2	13980461	DOAN THI THANH TAM	5	150000
332	2	13983916	NGUYEN THANH BINH	5	150000
333	2	13983979	TRAN THI NHAT THANH	3	90000
334	2	13988522	PHAM CONG LINH	2	60000
335	2	13988970	PHUNG HOANG PHU	4	120000
336	2	13989020	NGUYEN HONG NHIEU	1	30000
337	2	13991843	LE PHAM HONG OANH	1	30000
338	2	13992404	VO THI THU HIEN	6	180000
339	2	13993369	TO THANH THAT	2	60000
340	2	13995476	BACH THU HA	5	150000
341	2	13996238	PHAN THANH MAI	6	180000
342	2	14002129	NGUYEN THI HIEN	2	60000
343	2	14002630	LE HUU NAM	17	510000
344	2	14020446	LE THI MONG VY	10	300000
345	2	14022292	DUONG KIEU MI	5	150000
346	2	14023868	NGUYEN THI THU TRINH	7	210000
347	2	14024034	NGUYEN THU THAO	4	120000
348	2	14026666	PHAN THI HOANG DIEM	5	150000
349	2	14032666	LUU THI THANH UYEN	13	390000
350	2	14034862	NGUYEN HAI NAM	5	150000
351	2	14036527	PHAM THI BICH HIEN	8	240000
352	2	14037575	NGUYEN THI THU	2	60000
353	2	14047500	NGUYEN VAN HIEU	1	30000
354	2	14051191	DOAN THANH VIET	1	30000
355	2	14053808	TRAN TAN THIEN	7	210000
356	2	14054938	MAI THI HUONG	15	450000
357	2	14056149	PHAM HONG HANH	4	120000
358	2	14061720	NGUYEN HA MY	1	30000
359	2	14064794	VO YEN NHI	9	270000
360	2	14072130	NGUYEN ANH QUAN	2	60000
361	2	14073661	LE THUY NHI	6	180000
362	2	14076933	NGUYEN THI MY DUyen	5	150000
363	2	14080679	NGUYEN NHAT DUY	2	60000
364	2	14081061	TRAN TRONG DUONG	2	60000
365	2	14081461	NGUYEN THI HONG PHUC	3	90000
366	2	14089649	NGUYEN THI THANH VAN	39	1370000
367	2	14090129	NGUYEN THI HOA	4	120000
368	2	14098037	TRAN TRUNG HA	2	60000
369	2	14102088	NGUYEN DUC TUAN	8	240000
370	2	14104635	LE THI THANH LICH	3	90000
371	2	14104958	PHAN DANG NHAT PHUONG	9	270000

372	2	14106348	TRUONG THI THU HIEN	1	30000
373	2	14106584	CHU THI YEN	2	60000
374	2	14106692	DANG THI THANH PHUONG	1	30000
375	2	14109038	DANG TUAN HUNG	1	30000
376	2	14109450	NGUYEN THI THU PHUONG	185	8570000
377	2	14111303	TRAN NU HOANG	5	150000
378	2	14116017	NGUYEN THI MINH TRANG	3	90000
379	2	14120273	PHAM THI THU TRANG	4	120000
380	2	14121492	VU THI CHUNG	1	30000
381	2	14121512	DO THANH SON	3	90000
382	2	14123888	TRAN THI THU PHUONG	10	300000
383	2	14124758	VU THUY HANG	3	90000
384	2	14125644	NGUYEN DUC TRI	2	60000
385	2	14125827	NGUYEN XUAN THU	8	240000
386	2	14127016	NGUYEN THI TUYET MAI	24	770000
387	2	14127873	HOANG THI THU HUYEN	28	930000
388	2	14136124	NGUYEN THANH SON	12	360000
389	2	14139912	NGUYEN THI PHUONG MAI	8	240000
390	2	14140449	TRINH THUY VAN	1	30000
391	2	14141379	NGUYEN QUOC LONG	10	300000
392	2	14142150	NGUYEN THI AI VY	48	1730000
393	2	14142789	LE THI THU THUONG	1	30000
394	2	14150415	DANG THUY LINH	5	150000
395	2	14150507	TRINH HONG NHUNG	1	30000
396	2	14152926	TRAN THI QUYNH NHU	5	150000
397	2	14155831	HUYNH NGOC VI	5	150000
398	2	14160206	DO QUANG THUONG	1	30000
399	2	14160469	LE THI LINH	3	90000
400	2	14163909	TRAN DINH NHAT	2	60000
401	2	14169090	NGUYEN TRUNG KIEN	28	930000
402	2	14171484	NGUYEN YEN NHU	3	90000
403	2	14173107	TRUONG THI MINH TRANG	5	150000
404	2	14173473	VU NGUYEN ANH THU	5	150000
405	2	14173686	NGUYEN DUY MANH	5	150000
406	2	14176366	NGUYEN TRUNG ANH	7	210000
407	2	14179179	HOANG THI THUY QUYNH	2	60000
408	2	14180239	NGUYEN THI NGOC BICH	5	150000
409	2	14187507	HOANG MINH HAI HA	10	300000
410	2	14189813	NGUYEN THI HONG VAN	2	60000
411	2	14190952	NGUYEN THI HUE	3	90000
412	2	14192913	DU THI KIM CUC	1	30000
413	2	14194999	DO THI NGUYET NGA	23	730000
414	2	14195678	TRAN XUAN LINH	2	60000
415	2	14196433	LE KIM HAU	1	30000
416	2	14200411	TRAN THI BICH PHUONG	6	180000
417	2	14200669	NGO THI THANH HA	1	30000
418	2	14201311	LE LAM BICH NGOC	1	30000

419	2	14207247	VU THI GIANG	44	1570000
420	2	14208962	NGUYEN TRUONG THUONG	15	450000
421	2	14214006	VO TIEN LUAT	10	300000
422	2	14217908	NGUYEN THI HUE	1	30000
423	2	14221925	VO QUOC HOI	1	30000
424	2	14222878	LE ANH DUC	1	30000
425	2	14227250	DANG MINH HOANG	4	120000
426	2	14227847	TRAN VAN BON	4	120000
427	2	14227879	LE VIET QUE	5	150000
428	2	14230502	TO NGUYEN HUYNH THI	5	150000
429	2	14231432	BUI HONG HANH	4	120000
430	2	14232466	TRAN KIM NHI	3	90000
431	2	14232689	DIEM THI THAO ANH	12	360000
432	2	14233155	NGUYEN THI BAO TRANG	5	150000
433	2	14233868	DO THI HUONG QUYNH	5	150000
434	2	14234947	PHAM THI KIM THUY	9	270000
435	2	14234975	TRINH THACH ANH	1	30000
436	2	14235435	NGUYEN THI HUONG QUYNH	20	610000
437	2	14236287	QUANG THI QUYNH NHU	6	180000
438	2	14237099	NGUYEN NGOC MAI ANH	5	150000
439	2	14242708	VUONG KIM THUY	3	90000
440	2	14243979	HO THI MAI LY	5	150000
441	2	14245187	TRAN DANG HONG	1	30000
442	2	14246656	VO THI NGOC YEN	6	180000
443	2	14248293	LU XUAN Y	2	60000
444	2	14249293	NGUYEN DUY TUYEN	6	180000
445	2	14249494	NGUYEN THI DIEU QUYNH	1	30000
446	2	14250874	NGUYEN THI DUNG	1	30000
447	2	14253555	DO THI HUYEN NGOC	2	60000
448	2	14259159	PHAM THI THU HUONG	2	60000
449	2	14267168	PHAM THANH TUNG	9	270000
450	2	14267929	NGUYEN DUNG	4	120000
451	2	14276431	LE PHUONG THAO	5	150000
452	2	14276466	NGUYEN THI CAM ANH	3	90000
453	2	14279968	DO THUY VAN	6	180000
454	2	14280173	DUONG NGOC THANH TRUYEN	14	420000
455	2	14281493	NGUYEN MINH PHUONG	28	930000
456	2	14284367	NGUYEN LE HONG UYEN	2	60000
457	2	14284368	BUI VAN TRON	15	450000
458	2	14285588	PHAM CHI DUNG	4	120000
459	2	14293410	DO HUYEN TRANG	1	30000
460	2	14293557	TRAN KHA KIEU KHANH	3	90000
461	2	14295292	NGUYEN TRAN HONG PHUONG	25	810000
462	2	14295394	DINH TIEN THANG	1	30000
463	2	14295859	LE THI DIU	2	60000
464	2	14296072	HOANG DAI HUNG	7	210000
465	2	14297318	NGUYEN THI BICH CHI	17	510000

466	2	14297809	TRAN CAO MINH PHUONG	7	210000
467	2	14302063	DOAN THI MINH TRAM	4	120000
468	2	14302850	DUONG THANH BINH	15	450000
469	2	14303202	NGUYEN TUAN DUNG	2	60000
470	2	14304440	NGUYEN THI BICH PHUONG	8	240000
471	2	14304922	DO TRA MY	5	150000
472	2	14305400	LE THI THANH HUONG	7	210000
473	2	14305871	NGUYEN THI THU	7	210000
474	2	14305910	PHAM TRONG QUYEN	4	120000
475	2	14307849	DUONG PHOI VAN	1	30000
476	2	14308796	NGUYEN THI ANH THI	4	120000
477	2	14310868	LY THI KIEU MY	2	60000
478	2	14310878	NGUYEN THI MINH DIEM	6	180000
479	2	14311121	VO MINH THE ANH	12	360000
480	2	14313389	NGUYEN VO THU TRANG	12	360000
481	2	14315341	PHAM NGOC GIAU	20	610000
482	2	14315644	LE THI KHANH LY	1	30000
483	2	14316079	DOAN LE NGOC YEN	21	650000
484	2	14318025	VU THU TRANG	1	30000
485	2	14320357	NGUYEN THI THUY LINH	1	30000
486	2	14320388	HOANG THI DUNG	17	510000
487	2	14323258	DANG THI KIM THUONG	6	180000
488	2	14328706	PHUNG THI THU	4	120000
489	2	14329786	NGUYEN THI NGOC ANH	5	150000
490	2	14330098	NGUYEN VUONG NHUOC THUY	5	150000
491	2	14330978	NGUYEN THI QUE ANH	3	90000
492	2	14344515	DO THUY LINH	1	30000
493	2	14346004	LE THANH NHIEU	1	30000
494	2	14347286	NGUYEN THI TUYET MAI	4	120000
495	2	14347716	LE THI NGOC DIEM	13	390000
496	2	14349504	PHAM THUY LINH	11	330000
497	2	14355948	NGO THI THAO	9	270000
498	2	14358806	NGUYEN VAN TUAN	3	90000
499	2	14362799	NGUYEN THI THU TRANG	3	90000
500	2	14365866	TRAN THUY TRUC	10	300000
501	2	14370035	TA THI THU TRA	1	30000
502	2	14376099	DO THI NGOC VI	8	240000
503	2	14376666	TRUONG THI HA GIANG	9	270000
504	2	14380800	LE THU PHUONG	1	30000
505	2	14381109	PHAN THI DA THAO	1	30000
506	2	14388930	NGUYEN LAN PHUONG	15	450000
507	2	14389137	NGUYEN LUONG NGOC	4	120000
508	2	14394758	NGUYEN THI QUYNH	43	1530000
509	2	14394836	NGUYEN CAO TUONG	4	120000
510	2	14394912	TRAN THI QUYEN	1	30000
511	2	14394943	VO THI MY HAO	1	30000
512	2	14395419	PHAM NGOC SUYEN	1	30000

513	2	14396009	NGO THI TUYET	1	30000
514	2	14398091	VUONG THI LINH	2	60000
515	2	14398422	HA THI THUY	4	120000
516	2	14401082	TRAN QUANG CANH	1	30000
517	2	14402672	NGUYEN QUANG TRUNG	2	60000
518	2	14403347	TRINH KHANH HOA	4	120000
519	2	14405518	VU THI MAI	2	60000
520	2	14407718	NGUYEN THI THANH THUY	1	30000
521	2	14408146	TRAN VIET HOANG	5	150000
522	2	14408797	TRAN THI QUYNH GIANG	3	90000
523	2	14408899	DUONG QUOC KHANH	14	420000
524	2	14410366	PHAM THI MINH	9	270000
525	2	14411429	PHAM THI DIEM ANH	1	30000
526	2	14413008	HOANG THU HIEN	1	30000
527	2	14416387	LUONG MINH CHAU	9	270000
528	2	14416533	HO HUU TIN	8	240000
529	2	14418557	NGUYEN DUC DU	2	60000
530	2	14418697	NGUYEN DINH HAU	8	240000
531	2	14418837	LE MANH HUNG	2	60000
532	2	14419104	VU HONG NHUNG	1	30000
533	2	14422799	VU THANH NGA	2	60000
534	2	14424091	LE THUY LINH	13	390000
535	2	14424210	LE QUOC TAN	1	30000
536	2	14424628	MAI NHU NGOC HA	4	120000
537	2	14424686	PHAM LINH TRANG	2	60000
538	2	14428816	NGUYEN HUY BINH	1	30000
539	2	14428911	HOANG NGOC TRAM	11	330000
540	2	14429063	TRUONG THI THANH TU	2	60000
541	2	14430224	LE QUANG THAI	4	120000
542	2	14432060	DAO NGOC KIM CHAU	7	210000
543	2	14432226	NGUYEN THI THU HIEN	1	30000
544	2	14432262	DAO THI NGOC	3	90000
545	2	14432280	PHAM HONG ANH	3	90000
546	2	14433033	DINH HA THUONG	1	30000
547	2	14433188	NGUYEN THI LIEN	10	300000
548	2	14433869	MAI THI THUY LOAN	5	150000
549	2	14437379	VU HONG DIEP	1	30000
550	2	14438688	NGUYEN THI HUE	5	150000
551	2	14444719	TRAN VAN LUAN	1	30000
552	2	14445809	LE THANH HUY	8	240000
553	2	14446888	MAI THI THANH TAM	5	150000
554	2	14447076	DONG THI LE QUYNH	1	30000
555	2	14447629	NGUYEN THI HOAI	2	60000
556	2	14450619	LE LUONG NGOC MAI	4	120000
557	2	14452066	CHU THI HONG HANH	2	60000
558	2	14452425	LE QUANG HUNG	1	30000
559	2	14452701	LE THI LE CHI	6	180000

560	2	14453889	TRUONG THI LY	5	150000
561	2	14455309	NGUYEN THI PHUONG THAO	23	730000
562	2	14456247	NGUYEN NHAT CUONG	6	180000
563	2	14456466	TRUONG VAN CHANH	4	120000
564	2	14457247	NGUYEN ANH TU	14	420000
565	2	14457627	LE NGOC CHI	7	210000
566	2	14458517	NGUYEN THI QUYNH TIEN	5	150000
567	2	14458738	PHAM THI TUOI	11	330000
568	2	14463638	LE THI THANH HUYEN	9	270000
569	2	14467237	DUONG BAO LOAN	7	210000
570	2	14470124	NGUYEN THI HUYEN TRANG	1	30000
571	2	14470774	NGUYEN VU KIEN	1	30000
572	2	14475230	MAI THI HOA	1	30000
573	2	14479079	BUI DANH	4	120000
574	2	14479667	TRAN TRONG KHANH	4	120000
575	2	14479766	DAO VAN TRI	2	60000
576	2	14481848	CHAU THI TO LINH	10	300000
577	2	14482158	NGUYEN THU HA	1	30000
578	2	14487878	LE THI HONG NHUNG	1	30000
579	2	14491234	DO HAI DUONG	8	240000
580	2	14493145	LE NGOC ANH	4	120000
581	2	14495966	NGUYEN THI THUY TRANG	5	150000
582	2	14496688	NGUYEN CANH HUNG	2	60000
583	2	14499225	LUONG THI THAO	3	90000
584	2	14499435	LE THI KIM LOC	5	150000
585	2	14501883	VU VAN CUONG	5	150000
586	2	14502056	PHAM VAN TRIEU PHU	3	90000
587	2	14504806	TRAN TUYET MAI	1	30000
588	2	14505426	TRAN THI MAI	1	30000
589	2	14506358	DANG LAN ANH	1	30000
590	2	14506706	HOANG THI QUYNH HOA	1	30000
591	2	14506761	LE PHAM THI THUY LINH	47	1690000
592	2	14507613	HOANG THI NGOC THU	1	30000
593	2	14509369	TRAN TIEN LAM	9	270000
594	2	14509648	TRAN THI CAO CA	20	610000
595	2	14512056	DUONG THI KIM TUYET	1	30000
596	2	14512426	NGUYEN TAN PHONG	1	30000
597	2	14517955	NGUYEN THI MAI HUONG	5	150000
598	2	14518200	PHAM THI VAN	1	30000
599	2	14518286	DAO MINH TUAN	3	90000
600	2	14519004	PHAM THANH NHAT MINH	8	240000
601	2	14524495	MAI THU THUY	4	120000
602	2	14525025	TRAN THI THUY	54	2020000
603	2	14526488	VU HAI LINH PHUONG	4	120000
604	2	14526889	NGUYEN HUONG THAO	1	30000
605	2	14527077	HOANG THI THU HA	1	30000
606	2	14527145	PHAM THI THU QUYEN	5	150000

607	2	14527982	NGUYEN THANH BINH	1	30000
608	2	14529307	MAI THI HUE	1	30000
609	2	14529680	NGUYEN THANH HUYEN	7	210000
610	2	14529892	NGUYEN THI TRUC NHI	5	150000
611	2	14530189	NGUYEN THI YEN PHUONG	1	30000
612	2	14530327	LE THI HONG THANH	1	30000
613	2	14531698	PHAM THI HUE	5	150000
614	2	14533796	TRAN TRUNG KIEN	6	180000
615	2	14535968	TRAN THANH TUNG	2	60000
616	2	14539535	NGUYEN THI THU THAO	3	90000
617	2	14540300	VU THI THU THUY	11	330000
618	2	14541370	TRAN THI HONG VAN	25	810000
619	2	14542714	DO QUOC HUY	1	30000
620	2	14545205	VO LE HIEN VY	3	90000
621	2	14546458	NGUYEN TAN CUONG	3	90000
622	2	14547094	BUI XUAN AN	2	60000
623	2	14548757	NGUYEN THI HUYEN TRANG	4	120000
624	2	14548856	VU THI THANH TAM	3	90000
625	2	14548988	NGUYEN NGOC ANH THO	10	300000
626	2	14549929	NGUYEN NGOC ANH	5	150000
627	2	14550009	DANG THI LAM	1	30000
628	2	14550358	DANG HA MY	9	270000
629	2	14551061	LE THI MINH TAM	2	60000
630	2	14551116	LE HONG GIOI	2	60000
631	2	14551477	HAN THI AI LINH	12	360000
632	2	14553083	VU TRAN HUONG LY	4	120000
633	2	14553994	NGUYEN THI HOANG ANH	1	30000
634	2	14555237	NGUYEN THI THU HUYEN	1	30000
635	2	14555355	NGUYEN THI MINH HUE	3	90000
636	2	14556558	BUI THI THU HUONG	6	180000
637	2	14557092	HO THI CHUC LINH	1	30000
638	2	14557363	NGUYEN QUANG VINH	1	30000
639	2	14558158	NGUYEN THI HA DUONG	1	30000
640	2	14558490	NGUYEN TO LINH	7	210000
641	2	14558669	LE THI THUY NGA	4	120000
642	2	14560373	NGUYEN LONG QUAN	3	90000
643	2	14561145	NGUYEN THI NGOC THU	1	30000
644	2	14561353	LAI THI HUYEN	7	210000
645	2	14562629	DO THI LOAN	4	120000
646	2	14563086	NGUYEN ANH TRUNG	37	1290000
647	2	14568086	NGUYEN THI HOAI PHUONG	5	150000
648	2	14568465	TRUONG NGUYEN TRI	5	150000
649	2	14569346	NGUYEN THI THOA	7	210000
650	2	14571086	LE KHAC NHUT	4	120000
651	2	14572846	PHAM THI THAO	2	60000
652	2	14573183	TRAN THI CAM BINH	2	60000
653	2	14573979	NGUYEN THI XUAN AI	1	30000

654	2	14574364	NGUYEN TRAN KHANH LINH	5	150000
655	2	14575254	LAM TRUONG AN	1	30000
656	2	14575839	NGO DUC THO	1	30000
657	2	14576478	NGUYEN THI THIEN NGA	14	420000
658	2	14576505	LE DUC HANH	1	30000
659	2	14577977	NGUYEN LE THANH THUY	3	90000
660	2	14578204	TRAN THI HANG	5	150000
661	2	14581299	DO SAO MAI	13	390000
662	2	14581604	NGUYEN PHUONG THUY	2	60000
663	2	14581637	NGUYEN DINH HUE	3	90000
664	2	14581648	PHAM THI CAM NHUNG	5	150000
665	2	14582058	HOANG THI THUY LINH	10	300000
666	2	14582259	NGUYEN THI THU BAC	5	150000
667	2	14583912	LE THU NHI	2	60000
668	2	14583978	NGUYEN HOANG QUAN	1	30000
669	2	14584155	LE THI KIM THOA	3	90000
670	2	14586513	LE THI DIEN	2	60000
671	2	14587768	NGUYEN HUA KIEU ANH THO	6	180000
672	2	14588621	NGUYEN THI THU	5	150000
673	2	14599098	DO TRAN NGOC	64	2520000
674	2	14609286	LE THI THANH HOA	3	90000
675	2	14615093	LE THI MAI	9	270000
676	2	14617114	Y GOT MLO	9	270000
677	2	14619901	NGUYEN THANH BINH	17	510000
678	2	14620983	LE NAM	15	450000
679	2	14621537	TRUONG PHAM LAN PHUONG	8	240000
680	2	14622191	NGUYEN THI PHUONG THAO	5	150000
681	2	14623428	LE THI KIM SA	2	60000
682	2	14623479	NGUYEN THI NGOC TRAM	13	390000
683	2	14624482	HOANG THI THANH TUYEN	5	150000
684	2	14626424	LE TUAN HAN	2	60000
685	2	14627198	PHAM THU PHUONG	1	30000
686	2	14628455	NGUYEN THI THU TRANG	2	60000
687	2	14631316	TRAN THI MAI LY	5	150000
688	2	14631415	LE THI THU HA	13	390000
689	2	14633379	NGUYEN THI HONG HOA	17	510000
690	2	14633979	HUYNH NGUYEN TRUNG VY	2	60000
691	2	14634299	PHAN LE THUY NGAN	25	810000
692	2	14636569	TRUONG TUNG LAM	1	30000
693	2	14636668	NGUYEN THI VAN ANH	5	150000
694	2	14637466	HOANG VAN HUY	1	30000
695	2	14637610	DO THI THU	1	30000
696	2	14637615	TRINH THI NGOC YEN	1	30000
697	2	14643126	HOANG THI LY LY	14	420000
698	2	14645028	CHU PHUONG HOA	5	150000
699	2	14645279	LE THI THU HA	20	610000
700	2	14645682	NGUYEN THI THANH LOAN	1	30000

701	2	14647071	NGUYEN HUU DO	2	60000
702	2	14647088	HA THI KIM OANH	36	1250000
703	2	14647464	PHAM TUAN ANH	1	30000
704	2	14649202	NGUYEN THI HUYEN TRANG	22	690000
705	2	14650279	DINH THI THAO	34	1170000
706	2	14651108	PHAM THUY TRANG NGUYEN	1	30000
707	2	14656851	PHAN NGUYEN TUONG VI	7	210000
708	2	14657259	PHAM THU PHUONG	6	180000
709	2	14657266	HOANG NGOC TUAN	3	90000
710	2	14660208	MAI ANH NGUYET	5	150000
711	2	14661298	DO THI YEN	5	150000
712	2	14661542	TRAN THI NHUNG	1	30000
713	2	14661781	PHUNG VIET DUC	3	90000
714	2	14664024	BUI HOANG ANH	7	210000
715	2	14664168	TRAN THI THU HIEN	2	60000
716	2	14664868	NGUYEN DIEU LINH	1	30000
717	2	14666088	TRUONG THI HUYEN TRANG	2	60000
718	2	14666325	NGUYEN TAT AN	5	150000
719	2	14666522	NGUYEN MANH TAN	5	150000
720	2	14666898	CAO LE TRANG	1	30000
721	2	14668139	VO DUC TAI	1	30000
722	2	14668566	DUONG HONG NHUNG	2	60000
723	2	14668666	NGUYEN THI VAN HA	22	690000
724	2	14671714	DOAN THI MAI TRANG	12	360000
725	2	14671816	TA THI LE	6	180000
726	2	14672599	NGUYEN THI PHUONG DUNG	12	360000
727	2	14675356	THAN TRUNG HIEU	1	30000
728	2	14676298	NGUYEN THI KIM ANH	6	180000
729	2	14677026	LE THI CUC	6	180000
730	2	14677088	DO THI HUYEN TRANG	11	330000
731	2	14677233	LE THI TRANG	1	30000
732	2	14678242	CAO THI ANH DUONG	9	270000
733	2	14678272	PHAM TIEN DUNG	1	30000
734	2	14678610	NGUYEN THI THU HIEN	18	540000
735	2	14679075	NGO DANG BICH TRAM	7	210000
736	2	14680402	NONG HAI YEN	2	60000
737	2	14680495	NGUYEN THI THU TRANG	3	90000
738	2	14680568	HOANG MINH DUC	5	150000
739	2	14680788	NGUYEN THI QUYNH	1	30000
740	2	14680896	NGUYEN THI HUYEN TRANG	1	30000
741	2	14681045	DUONG THANH THAO	5	150000
742	2	14681975	PHAM HONG NHUNG	1	30000
743	2	14682941	HOANG THI MINH THUY	2	60000
744	2	14683850	LE MINH CUONG	5	150000
745	2	14684959	LE THI MOC HOA	6	180000
746	2	14685991	NGUYEN NGOC VU	2	60000
747	2	14686399	NGO MINH QUAN	1	30000

748	2	14687429	THIEU THI THUONG	17	510000
749	2	14688291	NGUYEN THI HAI ANH	7	210000
750	2	14689633	LE THUY NGA	6	180000
751	2	14689676	LE THI THU HA	8	240000
752	2	14689702	NGUYEN THUY TRANG	12	360000
753	2	14689757	BUI TUAN THINH	1	30000
754	2	14690921	PHAN LE THU THAO	3	90000
755	2	14695101	TRAN THI THU HIEN	5	150000
756	2	14695251	BUI THU TRANG	1	30000
757	2	14696297	NGUYEN THI KHANH LINH	2	60000
758	2	14699607	PHAM TUYET NHUNG	4	120000
759	2	14701004	NGUYEN TRAN THU HUONG	3	90000
760	2	14704038	PHU MY NGOC ANH	17	510000
761	2	14704443	NGO PHUNG CAM THU	1	30000
762	2	14705559	NGUYEN THUY DUNG	5	150000
763	2	14706870	NGUYEN THI BICH THUY	3	90000
764	2	14706888	LE XUAN TRUONG	2	60000
765	2	14709711	NGUYEN THI NGOC	18	540000
766	2	14711245	PHUNG THI KIEU OANH	9	270000
767	2	14711277	VU TRAN HUNG	9	270000
768	2	14711298	TRAN THUY LINH	1	30000
769	2	14711302	NGUYEN VU NGHIA	18	540000
770	2	14712848	DUONG THI BICH NGOC	45	1610000
771	2	14713952	DOAN QUYNH THO	1	30000
772	2	14714553	NGO THI KIEU OANH	6	180000
773	2	14714841	NGUYEN THI TRA GIANG	29	970000
774	2	14715197	NGUYEN THI THANH TUYEN	1	30000
775	2	14715209	PHAM THI PHUONG THAO	2	60000
776	2	14718399	NGUYEN THI THUY TRANG	1	30000
777	2	14718828	NGUYEN LE HOAI PHUONG	1	30000
778	2	14719067	NGUYEN THI LE	9	270000
779	2	14721740	NGUYEN HUONG GIANG	1	30000
780	2	14721995	LE THI THAO	6	180000
781	2	14722239	DINH THI THU HUONG	2	60000
782	2	14722265	NGUYEN VAN NHAT	10	300000
783	2	14722349	NGUYEN THI THU HA	14	420000
784	2	14722959	NGUYEN THI QUYNH ANH	38	1330000
785	2	14725520	PHAM NHU QUYNH	11	330000
786	2	14725598	LE QUY HIEN TAM	3	90000
787	2	14729399	NGUYEN THI PHUONG THAO	2	60000
788	2	14734241	VU THI HONG SAM	3	90000
789	2	14735848	NGUYEN THI PHUONG	2	60000
790	2	14736606	NGUYEN THI MY DUYEN	40	1410000
791	2	14743054	MAI THANH CUONG	4	120000
792	2	14743493	PHAN THI DIEM	3	90000
793	2	14745242	THAI THI THUY DUONG	9	270000
794	2	14746221	NGUYEN TAN DUOC	11	330000

795	2	14758451	LE GIA HUNG	5	150000
796	2	14759072	DAO HUU MINH	3	90000
797	2	14759181	PHUNG THI HIEN	1	30000
798	2	14762739	NGUYEN PHUONG LINH	3	90000
799	2	14765659	NGUYEN THANH MINH	8	240000
800	2	14765793	BUI THI NHU Y	5	150000
801	2	14765813	NGUYEN THI BICH THUY	37	1290000
802	2	14766011	LE NGOC ANH	10	300000
803	2	14767162	BUI TU ANH	5	150000
804	2	14768169	NGUYEN THE DAO	2	60000
805	2	14768691	PHAM THUY NGAN	2	60000
806	2	14769506	NGUYEN THI NGOC QUE	9	270000
807	2	14770051	TRAM THUY BAO KHUYEN	6	180000
808	2	14770079	HA THI THANH THAO	21	650000
809	2	14771669	LE HOANG VIET	1	30000
810	2	14774142	LUU PHUONG HUYEN	1	30000
811	2	14774760	NGUYEN THI HIEN	1	30000
812	2	14777510	LE NHAT CUONG	3	90000
813	2	14780056	LE TUAN	9	270000
814	2	14782331	TRUONG HOANG LAN CHI	2	60000
815	2	14783442	LE TRUNG HIEU	2	60000
816	2	14785006	NGUYEN THI THU VAN	5	150000
817	2	14785019	LE THANH CHUNG	1	30000
818	2	14785133	VU MINH TRI	1	30000
819	2	14785537	TA HUU KHA	7	210000
820	2	14787615	TRUONG THI NGOC TRAN	5	150000
821	2	14788463	LE THI MY LINH	8	240000
822	2	14788966	PHAM THI THU	10	300000
823	2	14789177	NGUYEN THI THUY LINH	4	120000
824	2	14793697	BUI THI THU NGAN	8	240000
825	2	14795269	MAI THI LIEN	1	30000
826	2	14798037	NGUYEN HONG NGOC	9	270000
827	2	14800415	CAO HAI LINH	10	300000
828	2	14800426	NGHIEM THI TU OANH	2	60000
829	2	14801747	DANG HONG PHI	1	30000
830	2	14801788	NGUYEN THI PHUONG ANH	1	30000
831	2	14802537	NGUYEN HUU KIM	4	120000
832	2	14803257	DINH THI NHAN	59	2270000
833	2	14806471	PHAN KHANH LINH	8	240000
834	2	14806769	DANG THI HOA	5	150000
835	2	14807030	CHAU THI THANH HUONG	5	150000
836	2	14807249	HOANG VAN KIEN	2	60000
837	2	14808272	PHAN HOAI PHUC	2	60000
838	2	14810495	LE THI BICH THUY	14	420000
839	2	14810520	LE THI THANG	3	90000
840	2	14810819	TRUONG KIEU LINH	4	120000
841	2	14810820	NGUYEN TRA MY	10	300000

842	2	14812327	VO NHAT TIEN	5	150000
843	2	14814344	LAM NGOC TRAM	2	60000
844	2	14818732	NGUYEN TU ANH	1	30000
845	2	14818828	NGUYEN THANH SON	10	300000
846	2	14818925	HOANG PHUONG THUY	7	210000
847	2	14818980	TRINH THANH TUNG	3	90000
848	2	14819448	HUYNH DANG KHOA	1	30000
849	2	14821006	MAI DANG AN	11	330000
850	2	14821011	TU NAM DAT	5	150000
851	2	14821048	HOANG ANH NGUYET	5	150000
852	2	14821858	NGUYEN NGOC LINH	3	90000
853	2	14823495	HOANG THI QUYNH ANH	23	730000
854	2	14824602	HOANG THI MINH THU	5	150000
855	2	14829466	NGUYEN TRUNG DUNG	2	60000
856	2	14831579	DO THU NGA	5	150000
857	2	14834516	DUONG THI HUYNH NGA	4	120000
858	2	14835770	TRAN MANH TIEN	1	30000
859	2	14837113	NGUYEN TUAN HAI	5	150000
860	2	14837190	TRAN THI DINH	19	570000
861	2	14837339	PHAM THI KIEU DIEM	14	420000
862	2	14840339	NGUYEN THE CONG HAU	4	120000
863	2	14842350	HO THI TRAM	4	120000
864	2	14844830	NGUYEN THI CHUYEN	1	30000
865	2	14845806	NGUYEN THI THU HUONG	1	30000
866	2	14846738	NGO VAN KHANH	5	150000
867	2	14852331	TU THI DIEM TRANG	2	60000
868	2	14853560	DO THU HIEN	2	60000
869	2	14853590	PHAM BA HUNG	2	60000
870	2	14855387	BUI THI CHIEN	1	30000
871	2	14855940	NGUYEN THI THU TRANG	3	90000
872	2	14859918	PHAM THI HIEN	2	60000
873	2	14860674	TRAN THI KIM NHAT THU	3	90000
874	2	14861391	PHAN THI TUOI	5	150000
875	2	14865060	HUYNH KIM NHAT TOAN	5	150000
876	2	14865072	DOAN THI MY LINH	8	240000
877	2	14865273	LE XUAN DUNG	1	30000
878	2	14865395	NGO THI NGOC ANH	8	240000
879	2	14865558	DIEP THI MY HIEN	1	30000
880	2	14865756	NGUYEN VAN KIEN	1	30000
881	2	14867586	DANG THI HOANG GIANG	1	30000
882	2	14869106	NGUYEN THI THUY DUONG	161	7370000
883	2	14869629	NGUYEN THANH LONG	1	30000
884	2	14869655	NGUYEN THI PHAP	9	270000
885	2	14870445	NGUYEN THI VINH	42	1490000
886	2	14870645	CAO THI BUP	1	30000
887	2	14872145	HUYNH KIM NGAN	12	360000
888	2	14873244	PHAM TIEN DUNG	1	30000

889	2	14873261	NGUYEN DIEU HUONG	1	30000
890	2	14873263	NGUYEN HUONG GIANG	6	180000
891	2	14873372	BUI THI HUYEN	7	210000
892	2	14873520	TRAN THUY AN	1	30000
893	2	14875603	NGUYEN THI THU HOAI	3	90000
894	2	14877664	NGO HUY HOANG	5	150000
895	2	14877827	NGUYEN AI MY	7	210000
896	2	14877905	NGUYEN THI HONG THAM	7	210000
897	2	14878257	LE KIM ANH	1	30000
898	2	14878368	NGUYEN XUAN THUY	1	30000
899	2	14883315	TRUONG VINH Y	5	150000
900	2	14883360	TRAN THI HIEN THU	1	30000
901	2	14883367	NGUYEN DIEP ANH	4	120000
902	2	14883500	NGUYEN QUAN TUNG	2	60000
903	2	14883538	VU PHUONG LINH	11	330000
904	2	14883708	NGUYEN THI VIET PHUONG	1	30000
905	2	14883852	DO THI HANH	6	180000
906	2	14883856	DAO THI THUY DUONG	6	180000
907	2	14885293	HACH THU HIEN	28	930000
908	2	14885461	TRAN THI THANH HUONG	13	390000
909	2	14885680	DO VIET BACH	1	30000
910	2	14885706	PHAM DUONG	1	30000
911	2	14886026	VU TUAN DUONG	1	30000
912	2	14886419	LE THI VIET THANH	4	120000
913	2	14888451	TRAN THI VAN	24	770000
914	2	14889709	NGUYEN KIEU DIEM	1	30000
915	2	14891503	TRAN MY AN	2	60000
916	2	14891820	NGUYEN QUYNH HUONG	1	30000
917	2	14892040	NGUYEN THI NHAN	21	650000
918	2	14892386	NGUYEN DUC HOANG	3	90000
919	2	14894188	VU VAN HAI	13	390000
920	2	14895024	PHAN DANG HOANG CAM NHUNG	6	180000
921	2	14901721	TRAN THI TU QUYNH	17	510000
922	2	14901769	VU THI HOANG ANH	9	270000
923	2	14903980	NGUYEN NGOC TOT	3	90000
924	2	14903991	NGO THI FHIN	19	570000
925	2	14904080	VO THI HUYEN TRAN	5	150000
926	2	14905301	HOANG BAO THUONG CHI	4	120000
927	2	14906626	TRAN TUAN HUNG	7	210000
928	2	14906803	TRAN CONG LY	4	120000
929	2	14906961	THAN THI HONG VY	6	180000
930	2	14909447	LE KHANH LINH	5	150000
931	2	14909533	HUYNH QUOC THAI	1	30000
932	2	14912509	VU DUY HOANG	1	30000
933	2	14913408	NGUYEN THI THU	5	150000
934	2	14913421	HO THI DUNG	3	90000
935	2	14913442	NGUYEN KIM THINH	1	30000

936	2	14913559	NGUYEN THE TRUNG	2	60000
937	2	14914269	HUYNH KIM ANH PHUONG	5	150000
938	2	14917229	LE THI HAI	4	120000
939	2	14917585	VU XUAN CHUNG	3	90000
940	2	14920416	NGUYEN QUOC QUAN	2	60000
941	2	14920640	VU NGOC DUONG	7	210000
942	2	14922329	NGUYEN NU LE NA	1	30000
943	2	14925863	NGUYEN DUONG ANH DUC	1	30000
944	2	14928336	VO QUANG HIEU	2	60000
945	2	14936015	LUU THI NGOC	9	270000
946	2	14938303	NGUYEN THI THU HA	1	30000
947	2	14940200	PHAN THI HOANG ANH	3	90000
948	2	14940304	HOANG HUU THANG NGHI	5	150000
949	2	14941205	TRAN DINH TU	4	120000
950	2	14944692	NGUYEN VAN CHIEN	3	90000
951	2	14945055	PHAM HOANG MONG TUYET	5	150000
952	2	14948736	DO TRAN THUY UYEN	4	120000
953	2	14952940	DINH THI HUONG LAN	10	300000
954	2	14955641	NGUYEN THI THAO	6	180000
955	2	14958706	NGUYEN NGOC LAM	2	60000
956	2	14959170	LE NGUYEN HANH	4	120000
957	2	14959515	NGUYEN THI HONG NGOC	3	90000
958	2	14960530	LAI PHUONG HA	3	90000
959	2	14964686	HOANG TUAN VIET	3	90000
960	2	14965013	TRAN THI LAN ANH	11	330000
961	2	14965432	NGUYEN THI HUONG	4	120000
962	2	14967798	TRAN THU HA	1	30000
963	2	14969416	NGUYEN THI THUY AN	6	180000
964	2	14969489	NGUYEN THI AN	2	60000
965	2	14970705	LE THI CAM TUYEN	5	150000
966	2	14974625	NGO THI THANH HUYEN	3	90000
967	2	14975398	VU THI KIEU OANH	6	180000
968	2	14975861	NGUYEN THI PHUONG ANH	5	150000
969	2	14980616	NGUYEN THI YEN	3	90000
970	2	14985179	BUI THI BICH PHUONG	2	60000
971	2	14986431	BACH THI PHUONG LIEN	1	30000
972	2	14986459	NGUYEN HUU DUYEN	24	770000
973	2	14987674	NGUYEN THI HAI YEN	2	60000
974	2	14990070	LE THI NGOC	5	150000
975	2	14993244	NGUYEN THI THUY KIEU	31	1050000
976	2	14993626	CHU THI THUY LINH	7	210000
977	2	14995916	DAO THI HUE	4	120000
978	2	14999697	NGUYEN THI THANH TAN	5	150000
979	2	14999805	NGUYEN LAN CHI	5	150000
980	2	15002003	TRUONG THI NUONG	6	180000
981	2	15007120	TRAN THI THANH TAM	1	30000
982	2	15007130	DO THUY CHINH	1	30000

983	2	15007140	LE THI MAI	20	610000
984	2	15008195	NGUYEN TUONG KHANH	2	60000
985	2	15008268	LE THI MINH THI	6	180000
986	2	15008459	BUI THI HONG DAO	1	30000
987	2	15008803	DANG THI NGOC PHU	9	270000
988	2	15009471	PHAM THI KIM KHANH	1	30000
989	2	15009899	BUI VAN CUONG	1	30000
990	2	15010641	LE QUYNH MAI	1	30000
991	2	15011434	NGUYEN TIEN DUC	3	90000
992	2	15012718	VO THANH XUAN	1	30000
993	2	15014341	TRAN THI MY HAU	4	120000
994	2	15016092	DO THANH TUNG	9	270000
995	2	15018128	HOANG THI LE QUYEN	17	510000
996	2	15021669	NGUYEN KIEU NGUYET TRANG	1	30000
997	2	15022737	VU MINH TRANG	3	90000
998	2	15024360	NGUYEN MINH NGHIA	1	30000
999	2	15028476	LUU NGOC HIEN	7	210000
1000	2	15032144	CHU THI TRANG	4	120000
1001	2	15032268	NGUYEN VIET ANH	4	120000
1002	2	15032297	LE MAI ANH	3	90000
1003	2	15044144	LE MANH CUONG	1	30000
1004	2	15046251	MAC THU HUONG	1	30000
1005	2	15046305	PHAN THANH HAI	47	1690000
1006	2	15046394	NGUYEN THI THUY TRANG	20	610000
1007	2	15046479	HO VIET PHUONG GIANG	11	330000
1008	2	15046700	DUONG THI OANH	18	540000
1009	2	15046749	LE THI HUONG	11	330000
1010	2	15047664	LAI KHANH HUYEN	5	150000
1011	2	15047903	CUNG THI MAI ANH	10	300000
1012	2	15048245	NGUYEN THI THANH HANG	1	30000
1013	2	15048286	NGUYEN THI TRANG	12	360000
1014	2	15049158	PHAM HONG NHUNG	1	30000
1015	2	15049230	MAI THI THANH TUYEN	5	150000
1016	2	15050198	VU MANH CUONG	3	90000
1017	2	15051356	DO THUY VAN	60	2320000
1018	2	15051447	NGUYEN QUYNH ANH	1	30000
1019	2	15051472	DANG QUANG HIEU	1	30000
1020	2	15051589	NGUYEN THI NGOC TRINH	8	240000
1021	2	15051654	NGUYEN THO TU	1	30000
1022	2	15052523	NGUYEN HOAI THUONG	4	120000
1023	2	15053436	DO THI PHUONG MINH	5	150000
1024	2	15054313	VUONG THU HUONG	2	60000
1025	2	15054941	DANG THI TRUNG HIEU	14	420000
1026	2	15055443	TRAN THI PHUONG UYEN	10	300000
1027	2	15056057	MAN VAN TIN	1	30000
1028	2	15057264	VO BAO NHI	11	330000
1029	2	15058014	PHAN MINH HIEU	5	150000

1030	2	15058021	PHAM THU TRANG	7	210000
1031	2	15058953	LE THI THUY LINH	10	300000
1032	2	15059227	DANG THI THU HIEN	4	120000
1033	2	15059462	LE HONG TY	1	30000
1034	2	15059920	LE THI BACH VAN	4	120000
1035	2	15061466	DUONG THI PHUONG DUNG	1	30000
1036	2	15061561	VU THI QUE	1	30000
1037	2	15063166	VU THI MINH TRANG	2	60000
1038	2	15064845	NGUYEN THI CAM NHUNG	2	60000
1039	2	15066268	BUI DANH THIET	2	60000
1040	2	15075349	PHAN CONG HUNG	10	300000
1041	2	15075641	HUYNH SANH NGHIA	1	30000
1042	2	15080794	NGUYEN TUAN ANH	2	60000
1043	2	15083600	DAO THI HONG	5	150000
1044	2	15084713	NGUYEN THI MAI THY	6	180000
1045	2	15086572	DANG THI HA THU	2	60000
1046	2	15086936	NGUYEN THI NGOC MINH	5	150000
1047	2	15087349	LE THI YEN	1	30000
1048	2	15087389	NGUYEN THI CHI	2	60000
1049	2	15087685	LE THI THANH HOA	5	150000
1050	2	15087883	NGUYEN THI Y	31	1050000
1051	2	15087980	NGUYEN THI MINH HUE	23	730000
1052	2	15089410	DOAN THI TUONG VY	7	210000
1053	2	15089470	TRAN THI QUYNH NHU	1	30000
1054	2	15089788	NGUYEN TRA MY	14	420000
1055	2	15090104	PHAM ANH TUNG	5	150000
1056	2	15094859	NGUYEN THI TU ANH	2	60000
1057	2	15095069	NGUYEN DIEP NHUOC	33	1130000
1058	2	15095817	NGUYEN CAO KY LAM	5	150000
1059	2	15095832	DAO THUY GIANG	5	150000
1060	2	15096779	LE HA VI	20	610000
1061	2	15099286	NGUYEN NGOC HOANG KHIEM	7	210000
1062	2	15099423	DUONG THI NHI	1	30000
1063	2	15099483	TRAN THI MY XUYEN	1	30000
1064	2	15100942	LE HONG TUYEN	5	150000
1065	2	15102538	LE THI NGOC LAN	3	90000
1066	2	15115127	LUONG THI THUY TRANG	1	30000
1067	2	15119655	PHAM THI THUY LINH	1	30000
1068	2	15121987	TRAN THI BICH THUY	2	60000
1069	2	15124302	VU THI THU HOAI	5	150000
1070	2	15128564	LE THI THANH PHUONG	3	90000
1071	2	15131179	NGUYEN THI LUA	3	90000
1072	2	15137486	VU THU HANG	3	90000
1073	2	15137673	PHAM THI DIEM	10	300000
1074	2	15141225	LE THI DIEM CHI	1	30000
1075	2	15149614	NGUYEN MINH HIEU	40	1410000
1076	2	15150750	DANG VIET HAI	1	30000

1077	2	15150874	NGUYEN NGOC KIM	3	90000
1078	2	15152191	NGUYEN BAO CHI	2	60000
1079	2	15152991	NGUYEN THI LAN ANH	3	90000
1080	2	15155810	NGUYEN THI HIEN	1	30000
1081	2	15158275	NGUYEN THI HOANG QUYEN	1	30000
1082	2	15158431	NGUYEN THI HUYNH NHU	2	60000
1083	2	15160797	DOAN THI MAI THUONG	5	150000
1084	2	15161085	NGUYEN PHU AN	1	30000
1085	2	15163333	HOANG DUC TRONG	5	150000
1086	2	15177299	LE THI TUYET TRANG	5	150000
1087	2	15178616	TRUONG THI THU HA	1	30000
1088	2	15179385	PHAM VAN PHUC	3	90000
1089	2	15180914	CAO THI QUYNH	5	150000
1090	2	15182106	NGUYEN THI THU THUY	24	770000
1091	2	15183092	DO THI NHUNG	1	30000
1092	2	15184389	NGUYEN NHAT ANH	28	930000
1093	2	15184486	PHAN THU UYEN	38	1330000
1094	2	15192193	DO THI TRA GIANG	6	180000
1095	2	15197181	KIEU THI MY HAN	14	420000
1096	2	15201712	NGUYEN THI NGOC CHAU	1	30000
1097	2	15220771	HOANG THU TRANG	9	270000
1098	2	15227998	HOANG PHU HAI	5	150000
1099	2	15228013	TRAN THI DIU	14	420000
1100	2	15229833	TRAN THI THANH TAM	4	120000
1101	2	15235608	NGUYEN THI HONG HANH	3	90000
1102	2	15240152	PHAM THI PHUONG THAO	1	30000
1103	2	15245355	HOANG THI LAN PHUONG	5	150000
1104	2	15245683	NGUYEN THI THAO	1	30000
1105	2	15247964	PHAM THI LAM	28	930000
1106	2	15263504	HUYNH THI THANH THUY	5	150000
1107	2	15263570	NGUYEN THI THUY DUONG	18	540000
1108	2	15268814	NGUYEN NGOC DUNG	20	610000
1109	2	15268940	TRAN THI NGOC BICH	8	240000
1110	2	15273386	BUI MINH GIANG	1	30000
1111	2	15274291	NGUYEN MAI LINH	1	30000
1112	2	15274515	HOANG THI HANG	1	30000
1113	2	15274908	NGUYEN THI NHU QUYNH	6	180000
1114	2	15276513	LE TRAN NGOC MINH	1	30000
1115	2	15276527	NGUYEN THANH PHUONG	10	300000
1116	2	15277328	DINH THI PHUONG	23	730000
1117	2	15285817	NGUYEN THI THANH LOI	4	120000
1118	2	15286439	DANG NHU LAN ANH	1	30000
1119	2	15286452	NGUYEN HONG PHUC	1	30000
1120	2	15287190	NGUYEN THI NAM	1	30000
1121	2	15291509	NGUYEN THI NGOC ANH	5	150000
1122	2	15293267	THAI KIM HOANG	35	1210000
1123	2	15301967	TO THI HONG	1	30000

1124	2	15304817	VU TRONG HIEU	3	90000
1125	2	15308496	PHAM THI HUONG	5	150000
1126	2	15308987	NGUYEN THU TRANG	1	30000
1127	2	15309856	TRAN THUY HANH	2	60000
1128	2	15313107	CAO XUAN DUNG	6	180000
1129	2	15313794	HOANG THI LOAN	3	90000
1130	2	15314820	NGUYEN THI THU MUNG	14	420000
1131	2	15316192	PHAM VAN DUONG	2	60000
1132	2	15318542	DINH THI HUONG	2	60000
1133	2	15321351	TRAN THI THUY LINH	12	360000
1134	2	15322061	LE THI KIM XUAN	12	360000
1135	2	15322366	NGUYEN THI HANG	2	60000
1136	2	15323680	BUI THI QUYNH ANH	1	30000
1137	2	15325929	NGUYEN HA VI	1	30000
1138	2	15326128	DAO THI QUYNH	1	30000
1139	2	15326148	NGUYEN THAO DAN	39	1370000
1140	2	15326179	PHAM THI HOA	1	30000
1141	2	15326769	LE THI THANH HANG	1	30000
1142	2	15326998	HOANG NGOC TUYET	32	1090000
1143	2	15327978	NGO QUANG VU	1	30000
1144	2	15329158	TRAN HOANG MINH PHU	20	610000
1145	2	15329454	LE QUYNH HOA	8	240000
1146	2	15330819	BUI THI THANH HUYEN	5	150000
1147	2	15331734	NGUYEN THI THAM	4	120000
1148	2	15333878	VU NHAT TRUONG	2	60000
1149	2	15334703	NGUYEN THI QUYNH NGA	3	90000
1150	2	15334733	VU TRAN PHUONG NGAN	1	30000
1151	2	15335318	NGUYEN THI LAN HUONG	8	240000
1152	2	15335568	DUONG TRUNG DUONG	5	150000
1153	2	15335609	NGUYEN THI BICH LOAN	7	210000
1154	2	15335673	BUI THI MY AN	1	30000
1155	2	15336109	DAM BICH NHU	10	300000
1156	2	15336715	LE THI KIM DUNG	2	60000
1157	2	15336840	TRAN THI TRAM	7	210000
1158	2	15337671	MAI NGOC BAO TRAN	13	390000
1159	2	15338108	DAM HOANG THU	15	450000
1160	2	15338633	TRUONG THI YEN	9	270000
1161	2	15338880	NGUYEN LINH CHI	4	120000
1162	2	15338933	LUONG ANH KHOA	5	150000
1163	2	15338939	NGUYEN ANH TUAN	3	90000
1164	2	15339274	PHAM THI THUY LINH	22	690000
1165	2	15339668	BUI BAO PHUC	1	30000
1166	2	15341371	PHAM ANH NGOC	5	150000
1167	2	15341605	HOANG VU	26	850000
1168	2	15344239	BUI HONG HIEU	13	390000
1169	2	15344801	DO VIET ANH	2	60000
1170	2	15345173	TRAN THI NHUNG	8	240000

1171	2	15346104	LE THI KIM NGAN	1	30000
1172	2	15349484	VU MINH ANH	10	300000
1173	2	15349604	NGUYEN THI THAO	1	30000
1174	2	15349832	HA THI THUY	10	300000
1175	2	15350763	LAI MINH NGHIA	2	60000
1176	2	15350993	VUONG THANH THUY	3	90000
1177	2	15352109	NGUYEN THANH TOAN	24	770000
1178	2	15352195	TRUONG PHUONG THAO	1	30000
1179	2	15354355	LE THI QUYNH TRANG	33	1130000
1180	2	15354510	PHAN THI PHUOC	6	180000
1181	2	15354580	LE THI QUYEN	5	150000
1182	2	15355727	LE THI THANH HOA	9	270000
1183	2	15357239	PHAM VIET NGA	1	30000
1184	2	15357455	NGUYEN THI HUONG LY	1	30000
1185	2	15358069	NGUYEN NGOC HAI	8	240000
1186	2	15358688	NGUYEN THI THANH HUYEN	1	30000
1187	2	15358794	HA DIEU THAO	4	120000
1188	2	15358795	NGUYEN HUU HUNG	1	30000
1189	2	15358846	TRAN THI NGOC ANH	7	210000
1190	2	15359056	NGUYEN MINH DUC	5	150000
1191	2	15359507	NGO TAN NGHIA	5	150000
1192	2	15360566	TRUONG THI NUONG	1	30000
1193	2	15360773	NGUYEN THI DUYEN	1	30000
1194	2	15360776	TRINH DUC ANH	1	30000
1195	2	15361035	NGUYEN THI HONG HANH	7	210000
1196	2	15361408	NGUYEN THI THUY NHI	5	150000
1197	2	15361649	DO DUONG KHANH BINH	5	150000
1198	2	15362064	NGUYEN HUU PHUOC	7	210000
1199	2	15362599	LUONG THI THU QUYEN	11	330000
1200	2	15363007	LE ANH TIEN	4	120000
1201	2	15363451	PHAN ANH TUAN	5	150000
1202	2	15364005	CONG THI MINH NGOC	10	300000
1203	2	15364322	NGUYEN THI PHUONG	4	120000
1204	2	15365338	NGUYEN THI HAI HA	1	30000
1205	2	15366680	PHAN THI SUONG	3	90000
1206	2	15366711	VO HUY CUONG	5	150000
1207	2	15366890	NGUYEN THI THANH HUYEN	5	150000
1208	2	15366891	NGO VAN QUYET	1	30000
1209	2	15366943	NGUYEN THI THANH THUY	5	150000
1210	2	15368719	TRUONG THI YEN GIAO	13	390000
1211	2	15370878	BUI THAO QUYEN	4	120000
1212	2	15371747	LE DOAN MINH NGUYET	1	30000
1213	2	15372390	LE THI KIM DUNG	7	210000
1214	2	15376812	PHAM THI MY DIEP	5	150000
1215	2	15377994	AN XUAN DAT	1	30000
1216	2	15378015	NGUYEN THI NGOC QUYNH	2	60000
1217	2	15378189	BUI XUAN TUNG	22	690000

1218	2	15379798	DAO THI KHANH LINH	2	60000
1219	2	15379835	DUONG KIM HANH	6	180000
1220	2	15380415	NGUYEN HONG NHUNG	1	30000
1221	2	15381383	NGUYEN VAN NHAN	1	30000
1222	2	15381659	TRIEU TRUNG HIEU	1	30000
1223	2	15382521	PHAM VAN CONG	2	60000
1224	2	15382926	VO NGOC CHAU	6	180000
1225	2	15383707	PHAM THI HUONG ANH	2	60000
1226	2	15384264	TRAN ANH THAI	4	120000
1227	2	15384438	PHAM THI KIM YEN	4	120000
1228	2	15384952	NGUYEN THI THUY	4	120000
1229	2	15384972	TRAN VAN LAM	1	30000
1230	2	15385315	PHAN THI THOA	1	30000
1231	2	15385931	PHAN PHUOC TAN	5	150000
1232	2	15387189	VU THI TRAM ANH	2	60000
1233	2	15387981	LE THI THU HIEN	5	150000
1234	2	15389344	DUONG THI DIEM HUONG	2	60000
1235	2	15390291	THACH MAI TRINH	7	210000
1236	2	15390917	BUI THI HAI YEN	14	420000
1237	2	15390986	MAI THI NGOC HUYEN	9	270000
1238	2	15391022	TRAN THI KIEU OANH	10	300000
1239	2	15391358	VAN THI KIM OANH	21	650000
1240	2	15393802	NGUYEN VAN LAM	5	150000
1241	2	15393974	NGUYEN THI HANG	1	30000
1242	2	15394669	PHAM HOANG MY PHUONG	5	150000
1243	2	15395028	NGUYEN THUY DUONG	7	210000
1244	2	15395381	HOANG THI LIEN	15	450000
1245	2	15395497	LE THI DIEM MY	24	770000
1246	2	15395503	NGUYEN XUAN NHI	44	1570000
1247	2	15395778	HA THI NGA	1	30000
1248	2	15395783	PHUNG VAN GIANG	1	30000
1249	2	15395979	LE ANH THANH DAT	1	30000
1250	2	15396057	TRAN NGUYEN THI THANH TAM	14	420000
1251	2	15396211	TRAN THI NGOC MAI	2	60000
1252	2	15396587	LE THANH QUYEN	9	270000
1253	2	15397071	NGUYEN THI MINH THUY	5	150000
1254	2	15397926	PHAM THI KHANH LINH	13	390000
1255	2	15398283	NGUYEN QUYNH TRANG	3	90000
1256	2	15399136	LE THI THANH THUONG	1	30000
1257	2	15399811	TRAN KHANH LINH	4	120000
1258	2	15400919	NGUYEN NGOC THANG	2	60000
1259	2	15400970	TRAN KIM NGAN	3	90000
1260	2	15401163	NGUYEN THI NGOAN	14	420000
1261	2	15401294	BUI VAN DUC	1	30000
1262	2	15401609	NGUYEN NGOC VAN ANH	9	270000
1263	2	15402460	LA THI THU HUONG	5	150000
1264	2	15402477	LUU THI YEN	2	60000

1265	2	15403405	MAI THI NGOC TUYEN	2	60000
1266	2	15403790	DO THI XUAN HAO	4	120000
1267	2	15404788	NGUYEN THANH HUE	4	120000
1268	2	15404808	NGUYEN DIEU THU	5	150000
1269	2	15405298	DANG HOANG THO	3	90000
1270	2	15405966	VU VAN TUAN	6	180000
1271	2	15406500	BUI DAC LUAN	2	60000
1272	2	15406875	DO YEN NHI	4	120000
1273	2	15407504	DO THI HONG VAN	7	210000
1274	2	15407626	NGUYEN THI HAI	1	30000
1275	2	15407857	HOANG THI LAN ANH	8	240000
1276	2	15408367	HOANG VAN THAI	1	30000
1277	2	15410136	DO KHANH LINH	20	610000
1278	2	15410301	THAN CANH TU	17	510000
1279	2	15410585	MA THI KIM PHUONG	11	330000
1280	2	15411889	HOANG NGOC YEN	3	90000
1281	2	15411981	DO THI NGOC ANH	9	270000
1282	2	15413189	TRAN THI NGOC THUY	6	180000
1283	2	15413998	NGUYEN HAI NAM	1	30000
1284	2	15414765	PHAM KHANH LY	1	30000
1285	2	15414818	TRAN THI BICH CHUNG	6	180000
1286	2	15414886	DAO THI THUY HA	9	270000
1287	2	15414900	NGUYEN THI THU HUONG	1	30000
1288	2	15415095	MAI QUANG THANG	2	60000
1289	2	15415905	VO THI GIAU	7	210000
1290	2	15415926	VU THI HUYEN DIEP	12	360000
1291	2	15416155	NGUYEN THI HANG	1	30000
1292	2	15416268	NGUYEN THI BICH PHUONG	4	120000
1293	2	15417736	VO HUNG CUONG	1	30000
1294	2	15418082	PHAM THI THANH THUY	15	450000
1295	2	15419039	PHAM DUC KHA	2	60000
1296	2	15419117	NGUYEN THI THU TRANG	10	300000
1297	2	15421039	TRAN THI THAO SUONG	7	210000
1298	2	15421466	NGO PHUC TOAN	28	930000
1299	2	15421895	LE THIEN TIEN	6	180000
1300	2	15422045	NGUYEN THI THU HA	3	90000
1301	2	15422106	TRAN VAN DUC	1	30000
1302	2	15422366	TRAN THI THU UYEN	17	510000
1303	2	15422504	NGUYEN HUU LONG	6	180000
1304	2	15422675	DOI VAN THANG	4	120000
1305	2	15422735	BUI THI MAI PHUONG	20	610000
1306	2	15422785	HO MINH VUONG	1	30000
1307	2	15424958	NGO THI LAN HUYEN	2	60000
1308	2	15425722	PHAM THU TRANG	2	60000
1309	2	15426019	NGUYEN MANH DUNG	8	240000
1310	2	15426409	LE XUAN TRUONG	2	60000
1311	2	15427100	DO NGOC LAM	3	90000

1312	2	15427138	TONG THI HA	1	30000
1313	2	15428817	VU THI THU HUYEN	15	450000
1314	2	15431070	VO NHAT HOAI THUONG	3	90000
1315	2	15431074	TRAN THI DIEM KIEU	3	90000
1316	2	15431309	PHAN THANH HIEN	5	150000
1317	2	15431318	LE MINH THANG	1	30000
1318	2	15431320	HO THI THANH THUY	1	30000
1319	2	15431325	NGO DIEM TRINH	1	30000
1320	2	15431379	NGUYEN THU HUONG	2	60000
1321	2	15431525	CAO THAI DUONG	1	30000
1322	2	15431568	NGUYEN HUU ANH	2	60000
1323	2	15431675	NGUYEN DUC HONG	2	60000
1324	2	15431695	HO THANH TU	2	60000
1325	2	15431956	HUYNH THI HO TRINH	3	90000
1326	2	15432068	VU NGUYEN HA PHUONG	5	150000
1327	2	15433163	DANG QUANG THANG	1	30000
1328	2	15433189	TRAN THI NGA	11	330000
1329	2	15433251	TA THI HUONG GIANG	34	1170000
1330	2	15434195	VO THI THU HA	2	60000
1331	2	15434415	VO HONG TUYET	20	610000
1332	2	15434431	NGUYEN THE VINH	28	930000
1333	2	15434768	HUYNH THI XUAN MAI	8	240000
1334	2	15435197	LUU LE MAI	2	60000
1335	2	15438306	NGO TUAN ANH	1	30000
1336	2	15438788	BUI QUANG HUNG	1	30000
1337	2	15438992	DUONG HONG TRANG	25	810000
1338	2	15439360	NGUYEN TAT DAT	1	30000
1339	2	15439421	TRUONG MINH HUY	3	90000
1340	2	15439542	NGUYEN THI KIEU CHINH	4	120000
1341	2	15439563	NGUYEN THI THUY DUONG	3	90000
1342	2	15439645	TRAN THI HUONG	18	540000
1343	2	15440188	VU PHUONG TUAN	1	30000
1344	2	15441368	TRAN THANH TRAM	3	90000
1345	2	15441496	DONG THI THUY GIANG	9	270000
1346	2	15442839	VU THI HUYEN TRANG	3	90000
1347	2	15442853	THAI THI LAN ANH	10	300000
1348	2	15443120	LUU TUONG VY	4	120000
1349	2	15443132	TRAN THI KIEU OANH	7	210000
1350	2	15443149	NGUYEN THI BE HUY	4	120000
1351	2	15443200	NGUYEN THANH HAT	3	90000
1352	2	15443529	TA NGOC SON	8	240000
1353	2	15443536	LE THI LOAN	2	60000
1354	2	15444849	NGUYEN THI PHUONG	6	180000
1355	2	15445690	LE THI DUNG	5	150000
1356	2	15446227	TRUONG TON BACH KIM	1	30000
1357	2	15446482	THAI ANH TUAN	2	60000
1358	2	15446670	PHAM THI HUYEN TRANG	3	90000

1359	2	15447739	CHU THI HUYEN	7	210000
1360	2	15448799	VU NGOC TUAN THANH	2	60000
1361	2	15449351	NGUYEN VAN TIEN	1	30000
1362	2	15449509	LE THI NGOC MAI	13	390000
1363	2	15449539	BUI DOAN THO	3	90000
1364	2	15449569	NGO THI LY	13	390000
1365	2	15449601	DUONG QUYEN TRAN	1	30000
1366	2	15449704	HUYNH PHUONG VU TRU	5	150000
1367	2	15449845	NGUYEN THI BE	4	120000
1368	2	15449858	BUI THI MINH TAM	8	240000
1369	2	15449882	BUI THI HUONG	14	420000
1370	2	15450050	CAO THI THANH THAO	10	300000
1371	2	15450910	DOAN THI MY DUNG	5	150000
1372	2	15451922	NGUYEN KHA DUY	1	30000
1373	2	15452778	NGUYEN THI MO	2	60000
1374	2	15453204	DUONG QUANG TRUC	2	60000
1375	2	15453370	NGUYEN THI NGUYET	30	1010000
1376	2	15453918	NGUYEN THI VAN HA	11	330000
1377	2	15454252	DANG MINH CONG	2	60000
1378	2	15455346	TRAN THI DUNG	4	120000
1379	2	15456156	LUONG TRUONG GIANG	13	390000
1380	2	15456751	HOANG THI THU HUONG	61	2370000
1381	2	15456764	NGUYEN NGOC HAN	1	30000
1382	2	15457296	PHAM THI ANH PHUONG	35	1210000
1383	2	15457631	TRAN MINH QUY	2	60000
1384	2	15458300	LE THI THANH THUY	11	330000
1385	2	15458304	NGUYEN THI THUY LINH	1	30000
1386	2	15458310	PHAM THI THANH HA	2	60000
1387	2	15458362	NGUYEN THI THAO	5	150000
1388	2	15458690	PHAN MONG TRINH	7	210000
1389	2	15458889	DANG THI THANH LE	1	30000
1390	2	15459252	DINH NGOC TRA GIANG	13	390000
1391	2	15460020	TRAN ANH THO	11	330000
1392	2	15460083	NGUYEN TRUONG GIANG	5	150000
1393	2	15460944	NGUYEN THI KIM LOAN	7	210000
1394	2	15460954	VO THI KIM PHUONG	2	60000
1395	2	15461052	TRAN THI THANH TAM	25	810000
1396	2	15461139	VU THI THANH HUE	8	240000
1397	2	15461611	LE TRA MY	19	570000
1398	2	15461731	HO ANH THU	5	150000
1399	2	15461758	TO KHANH LINH	8	240000
1400	2	15463006	NGUYEN THI YEN NHI	5	150000
1401	2	15463904	LE THI BINH	10	300000
1402	2	15463998	NGUYEN THI NGOC QUYNH	5	150000
1403	2	15464290	DUONG THANH NGAN	2	60000
1404	2	15464649	NGHIEM XUAN HOAN	7	210000
1405	2	15464933	NGUYEN CHUNG	7	210000

1406	2	15464953	VU THI THUY	7	210000
1407	2	15465077	HO HAI NGHI	48	1730000
1408	2	15465181	NGUYEN HUYNH ANH THU	2	60000
1409	2	15465409	NGUYEN THI HUONG	1	30000
1410	2	15467025	NGUYEN VAN TRUONG	3	90000
1411	2	15469100	TA THANH THAO	5	150000
1412	2	15469178	TRAN THI TUYET TRINH	6	180000
1413	2	15469440	NGUYEN THI KIM CHAU	1	30000
1414	2	15469446	LE HA BICH TUYEN	6	180000
1415	2	15470800	NGUYEN HOANG NY NY	10	300000
1416	2	15470903	DO HOANG KHANH	21	650000
1417	2	15471249	VAN THI HANH	11	330000
1418	2	15471297	LE VAN XUAN	1	30000
1419	2	15472031	DO THI NGOC HAN	6	180000
1420	2	15472034	PHAM THI HUYEN THU	1	30000
1421	2	15472879	HOANG KHANH CHI	5	150000
1422	2	15473664	NGUYEN TRONG HIEU	3	90000
1423	2	15473847	LE VU KHANG	1	30000
1424	2	15475087	NGUYEN THI PHUONG NHU	5	150000
1425	2	15475262	VO NGUYEN QUYNH NHU	3	90000
1426	2	15475504	HOANG HUYEN MY	5	150000
1427	2	15476206	NGUYEN HUU LONG	1	30000
1428	2	15476740	NGUYEN THI THUONG	7	210000
1429	2	15476939	NGUYEN THI THANH LOAN	1	30000
1430	2	15480353	NGUYEN NGOC LAN CHI	2	60000
1431	2	15482161	TRAN VAN HUY	2	60000
1432	2	15482989	NGUYEN DUC MANH	7	210000
1433	2	15483141	LE THI NA	6	180000
1434	2	15484261	VU TRONG DAI	3	90000
1435	2	15484981	HOANG THI LE LOAN	2	60000
1436	2	15485087	TRUONG QUANG DUNG	2	60000
1437	2	15486956	VO THI THU HA	3	90000
1438	2	15487121	TRAN THU NGA	1	30000
1439	2	15487153	HO THI HAI BINH	8	240000
1440	2	15487359	LE TRONG VINH	4	120000
1441	2	15487550	HOANG THI THU HIEN	6	180000
1442	2	15489433	NGUYEN VAN CUONG	30	1010000
1443	2	15491304	NGUYEN PHI HUNG	1	30000
1444	2	15491544	DANG HUYEN ANH	5	150000
1445	2	15491801	MAI CHI HAI	1	30000
1446	2	15492441	DAM LE PHUONG TRANG	1	30000
1447	2	15493239	NGUYEN MINH HIEN	20	610000
1448	2	15493265	TRAN THU HUYEN	5	150000
1449	2	15493280	NGO THI TUONG VY	3	90000
1450	2	15493505	LE THI HONG HAI	7	210000
1451	2	15493967	NGUYEN THI KIM NGOAN	2	60000
1452	2	15494282	DINH QUANG DUY	1	30000

1453	2	15494685	NGUYEN THI LOAN	7	210000
1454	2	15495600	PHAM HONG NHUNG	4	120000
1455	2	15495697	TRAN THI ANH THU	4	120000
1456	2	15496090	NGUYEN VAN HOANG	1	30000
1457	2	15496232	VU HAI DANG	14	420000
1458	2	15496447	LE THI HA	7	210000
1459	2	15497101	VO THI THUONG HUYEN	3	90000
1460	2	15497282	DANG THI BICH	11	330000
1461	2	15497587	BUI THANH TUNG	1	30000
1462	2	15497644	NGUYEN TRA GIANG	14	420000
1463	2	15498962	TRINH HOAI AN	1	30000
1464	2	15498969	NGUYEN THI THU HUONG	4	120000
1465	2	15500015	NGUYEN THI CAM DUYEN	4	120000
1466	2	15500568	LE MINH DUC	6	180000
1467	2	15500703	VU THI NGOC ANH	2	60000
1468	2	15500828	LE DUY THANH	3	90000
1469	2	15501031	NGUYEN THI HUONG	1	30000
1470	2	15501370	VO DUC ANH	1	30000
1471	2	15501399	NGUYEN THUY DUONG	2	60000
1472	2	15501577	DOAN THUY LINH	7	210000
1473	2	15502078	DAM NGOC MY	1	30000
1474	2	15503472	NGUYEN MINH	10	300000
1475	2	15503802	NGUYEN THE ANH	1	30000
1476	2	15503808	BUI THI LE VY	3	90000
1477	2	15503885	LE THI LOAN	1	30000
1478	2	15503910	PHAM TRUC MY	8	240000
1479	2	15503983	PHAM GIA YEN	29	970000
1480	2	15503997	NGUYEN QUOC HUY	1	30000
1481	2	15504711	VO THI TRA	19	570000
1482	2	15505098	PHAN THI CUA	2	60000
1483	2	15505339	LUONG THI HANH	13	390000
1484	2	15505631	NGUYEN THI THUY (14855380)	1	30000
1485	2	15505803	NGUYEN THI NGOC MAI	4	120000
1486	2	15505932	PHAM THI HUONG	1	30000
1487	2	15505946	TRAN THI QUYNH NHU	3	90000
1488	2	15506018	NGUYEN QUOC TRANG	11	330000
1489	2	15506364	NGUYEN NGOC ANH	21	650000
1490	2	15507114	HOANG THI THUONG	1	30000
1491	2	15507134	NGUYEN THI KY DUYEN	1	30000
1492	2	15507383	PHAN THI CUC	6	180000
1493	2	15507610	NGUYEN DUONG VU HA	16	480000
1494	2	15508440	PHAM THI THANH THAO	27	890000
1495	2	15508620	VAN TRUNG DUC	1	30000
1496	2	15508730	NGUYEN THI THANH HUYEN	1	30000
1497	2	15508732	DAO THI PHUONG THAO	1	30000
1498	2	15509080	DANG THI HUYEN LINH	8	240000
1499	2	15509249	NGUYEN THI NHU LY	20	610000

1500	2	15509297	HOANG ANH TUAN	1	30000
1501	2	15509562	TRAN NGOC TRA MY	19	570000
1502	2	15509792	NGO THI THANH HOA	1	30000
1503	2	15509831	NGUYEN TIEN QUYNH	7	210000
1504	2	15510057	NGUYEN ANH NGUYEN	6	180000
1505	2	15510070	TRUONG QUANG MINH	3	90000
1506	2	15510081	NGUYEN QUYNH NHU	3	90000
1507	2	15510368	NGUYEN THI OANH	5	150000
1508	2	15510377	PHAM THI YEN	1	30000
1509	2	15510615	NGUYEN THI HOA	4	120000
1510	2	15510633	NGUYEN THI ANH TU	5	150000
1511	2	15510769	NGUYEN THI NGOC LINH	8	240000
1512	2	15510799	TRINH THI THUY NGA	16	480000
1513	2	15511030	LE THI ANH TUYET	2	60000
1514	2	15511045	NGUYEN THI LY	12	360000
1515	2	15511293	NGUYEN THI HONG THUY	2	60000
1516	2	15511415	DOAN THI THANH HUYEN	1	30000
1517	2	15511772	NGUYEN QUANG DIEP	2	60000
1518	2	15511815	LUU THI THU HIEN	9	270000
1519	2	15511839	NGUYEN CANH THACH	27	890000
1520	2	15512139	DINH THI NGOC MAI	2	60000
1521	2	15512352	NGUYEN THI HONG HANH	8	240000
1522	2	15512368	PHAN THI KIEU PHUONG	17	510000
1523	2	15512618	DOAN THI THUY DUONG	1	30000
1524	2	15512636	LE THI THUY	1	30000
1525	2	15512851	NGO THI GAM	10	300000
1526	2	15513894	LUONG THU HA	1	30000
1527	2	15513931	NGO THI THANH TRA	23	730000
1528	2	15514257	TRINH THI HUONG	7	210000
1529	2	15514364	VUONG THU CHA	25	810000
1530	2	15514802	HOANG THI THOM	2	60000
1531	2	15514993	VU MINH UYEN	2	60000
1532	2	15515393	TRAN HOANG MAI	20	610000
1533	2	15515432	DAO THI THU	3	90000
1534	2	15515536	TRUONG DUC TUNG	5	150000
1535	2	15515553	LE VAN HUY	5	150000
1536	2	15515558	NGUYEN THI HIEN	3	90000
1537	2	15515589	LE THI NGOC ANH	2	60000
1538	2	15515790	TRAN HUYEN TRANG	26	850000
1539	2	15516138	LUONG THU THAO	5	150000
1540	2	15517136	NGUYEN MINH TUAN	7	210000
1541	2	15517212	NGUYEN SON TUNG	6	180000
1542	2	15517285	HUYNH THI THANH THUONG	5	150000
1543	2	15517848	NGUYEN TAN THANH	1	30000
1544	2	15518402	TRAN THI HUYEN ANH	3	90000
1545	2	15518414	LE THI SAU	5	150000
1546	2	15518430	TRAN THI TRA VY	4	120000

1547	2	15518494	NGUYEN THI KIM LOC	2	60000
1548	2	15518716	DO THI KIM HOANH	40	1410000
1549	2	15518843	NGUYEN THI HAI	3	90000
1550	2	15519139	LE TRONG NHAN	3	90000
1551	2	15520339	PHAN THI NGOC TRAM	12	360000
1552	2	15520348	PHAM QUANG HUY	3	90000
1553	2	15520376	QUACH TRUNG THANH	1	30000
1554	2	15520405	NGUYEN THI THU HA	4	120000
1555	2	15521090	DANG THI THU HA	9	270000
1556	2	15521138	DUONG VAN LAM	2	60000
1557	2	15521148	DUONG PHUONG TRANG	14	420000
1558	2	15521153	TRAN TUAN DAT	1	30000
1559	2	15521290	LUONG HAI NAM	15	450000
1560	2	15521314	NGUYEN THANH LANH	1	30000
1561	2	15521350	TA DUY KHANH	1	30000
1562	2	15521662	VO DUY BANG	1	30000
1563	2	15521674	VO THI PHUONG DUNG	5	150000
1564	2	15521753	VUONG THU HUONG	7	210000
1565	2	15521758	TRAN NGUYEN NGOC MINH	8	240000
1566	2	15521797	DO THI VAN ANH	3	90000
1567	2	15521899	NGUYEN THI CAM TU	10	300000
1568	2	15522060	BUI THUY NGA	2	60000
1569	2	15522061	HUYNH THANH QUYEN	1	30000
1570	2	15522091	TRAN DUONG THUY TRANG	1	30000
1571	2	15522099	NGUYEN VAN PHUONG	2	60000
1572	2	15522700	PHI MINH SON	7	210000
1573	2	15522917	PHAN THI ANH	12	360000
1574	2	15523561	NGUYEN THI THUY HOANH	2	60000
1575	2	15523592	NGUYEN NGOC LINH DAI	22	690000
1576	2	15523621	NGUYEN THI MINH PHUONG	4	120000
1577	2	15523641	TRAN VAN DUNG	8	240000
1578	2	15524121	TRUONG THI HOA	1	30000
1579	2	15524419	LE VAN DUONG	6	180000
1580	2	15524741	NGUYEN MAI PHUONG	4	120000
1581	2	15524955	KIEU PHUONG NAM	2	60000
1582	2	15525216	BUI CONG DAT	4	120000
1583	2	15525367	PHAM THI MY LINH	2	60000
1584	2	15525377	DOAN NGOC HUY	1	30000
1585	2	15525426	LAI DANG KIEN	1	30000
1586	2	15525556	TRAN THI PHUONG ANH	1	30000
1587	2	15525949	NGUYEN DUY TAN	3	90000
1588	2	15526939	HOANG MAI HUONG	4	120000
1589	2	15527250	TRAN THI NHUNG	1	30000
1590	2	15527321	LE THI THAO	1	30000
1591	2	15527950	NGUYEN THI LAN ANH	3	90000
1592	2	15528329	HO THI VAN	5	150000
1593	2	15528376	VU THI TUOI	8	240000

1594	2	15528712	NGUYEN MINH HOA	5	150000
1595	2	15529120	VO TRUONG SON	4	120000
1596	2	15529164	NGUYEN HOAI TRANG	1	30000
1597	2	15529240	TRAN MY LINH	1	30000
1598	2	15529302	NGUYEN TRONG HIEU	4	120000
1599	2	15529309	NGUYEN MINH CHI	5	150000
1600	2	15529477	LE KIM	1	30000
1601	2	15529552	NGUYEN BAO TRANG	10	300000
1602	2	15529558	NGUYEN HUU THIEN	33	1130000
1603	2	15529945	LE KHANH DUY	1	30000
1604	2	15529973	HOANG MAI DUNG	3	90000
1605	2	15530735	HUYNH THI ANH THU	1	30000
1606	2	15530877	NGUYEN THANH PHAT	1	30000
1607	2	15531458	NGUYEN THI THAI	15	450000
1608	2	15531935	NGUYEN THI PHUONG LINH	2	60000
1609	2	15532036	NGUYEN HONG THAI	114	5020000
1610	2	15532104	TRAN PHUNG HAI YEN	1	30000
1611	2	15532227	NGUYEN THI THUY HANG	4	120000
1612	2	15532709	LE THUY DUNG	2	60000
1613	2	15532892	PHAN HONG LINH	1	30000
1614	2	15532988	NGUYEN THI ANH THU	2	60000
1615	2	15533011	NGUYEN THU TRANG	1	30000
1616	2	15533293	TRAN NGOC TRUYEN	9	270000
1617	2	15533382	NGUYEN THI NGOC TU	20	610000
1618	2	15533449	HOANG THI THU HIEN	19	570000
1619	2	15533607	PHAM THI CHAU	1	30000
1620	2	15533686	LE VAN HA	13	390000
1621	2	15533801	NGUYEN THI NHUY KHUE	2	60000
1622	2	15533923	NGUYEN NGOC QUANG	1	30000
1623	2	15534694	PHAM TRUNG HIEU	15	450000
1624	2	15534911	PHAM CHI CONG	1	30000
1625	2	15535152	PHAM THI NGOC MAI	2	60000
1626	2	15535829	NGO HUU QUYEN	1	30000
1627	2	15536186	VU THI THU HA	3	90000
1628	2	15536602	VY KHANH VIET	1	30000
1629	2	15536924	NINH THI HUYEN TRANG	1	30000
1630	2	15536959	PHUNG THI HAI YEN	1	30000
1631	2	15536978	PHAM DUC HOANG	3	90000
1632	2	15537195	NGUYEN THI THU TRANG	2	60000
1633	2	15537496	NGUYEN THUY LINH	6	180000
1634	2	15537521	VO THU THUY	31	1050000
1635	2	15537543	TRINH THANH HOA	8	240000
1636	2	15537604	VU THI PHUONG THUY	11	330000
1637	2	15537714	TRAN TRUNG HIEU	1	30000
1638	2	15538626	LE DUY KHANH	3	90000
1639	2	15538980	TRIEU THI PHUONG	36	1250000
1640	2	15539202	NGUYEN BICH LUU	1	30000

1641	2	15539350	VU THI HUYEN NHUNG	3	90000
1642	2	15539419	MAI PHUONG THAO	9	270000
1643	2	15539652	NGO PHUONG NAM	3	90000
1644	2	15539681	DO THI LY	11	330000
1645	2	15539720	LE DO KIEU TRINH	4	120000
1646	2	15539907	LE THI NGOC DIEP	1	30000
1647	2	15540239	DO THI HAO	7	210000
1648	2	15541375	TRUONG DUC MINH	1	30000
1649	2	15541475	LE HAI NGUYEN	4	120000
1650	2	15541525	NGUYEN MY LUAT	10	300000
1651	2	15541552	TRAN NGOC MINH KHUE	11	330000
1652	2	15542131	NGUYEN NHAT LINH	1	30000
1653	2	15542551	LAI THI HA	15	450000
1654	2	15542756	NGUYEN THI THU HA	1	30000
1655	2	15543332	PHAM XUAN HUYNH	2	60000
1656	2	15543411	BUI THU NGA	2	60000
1657	2	15543849	PHAN THE BAC	1	30000
1658	2	15544122	HOANG THI MY HANH	10	300000
1659	2	15544151	TRAN THI THU THAO	17	510000
1660	2	15544155	NGUYEN THI NGOC ANH	97	4170000
1661	2	15544210	LE HOANG DUNG	12	360000
1662	2	15544232	PHAM THANH TUNG	8	240000
1663	2	15544239	NGUYEN DUC MINH	26	850000
1664	2	15544643	HA THI PHUONG UYEN	1	30000
1665	2	15544844	PHAM DINH QUOC	22	690000
1666	2	15545289	TRAN THI BICH NGOC	59	2270000
1667	2	15545373	TONG THI LINH	4	120000
1668	2	15545455	NGUYEN THI NGOC HOA	18	540000
1669	2	15545589	PHAM NGOC KHUE	1	30000
1670	2	15547484	PHUNG THI THUY LINH	5	150000
1671	2	15547793	PHAM NGUYEN VAN AN	1	30000
1672	2	15548242	NGUYEN THI THAI HUYEN	1	30000
1673	2	15548559	TRAN NGOC DUY	3	90000
1674	2	15548560	BE VAN HUY	11	330000
1675	2	15548653	TRAN TIEN DUONG	1	30000
1676	2	15548699	DAM THI LOAN	12	360000
1677	2	15548808	TRINH NGOC THANH MINH	6	180000
1678	2	15548887	PHAM THI NHU QUYNH	2	60000
1679	2	15549109	NGUYEN HUYNH TAI	2	60000
1680	2	15550159	LE VAN PHONG	6	180000
1681	2	15551469	NGO NGOC TU	3	90000
1682	2	15551685	VU THI QUYNH ANH	1	30000
1683	2	15552117	DANG CONG TU	10	300000
1684	2	15552480	PHAM THI DIEU	1	30000
1685	2	15552665	NGUYEN THUY HA	5	150000
1686	2	15552676	NGUYEN PHAM MAI THUY	15	450000
1687	2	15552699	BUI THI THUY	5	150000

1688	2	15552728	PHUNG KIM YEN	11	330000
1689	2	15552735	HUYNH THIEN PHU	1	30000
1690	2	15552744	TRUONG VU ANH	7	210000
1691	2	15552814	HO THI SAM	8	240000
1692	2	15552848	VO LE CUC HUONG	13	390000
1693	2	15552884	NGUYEN DUC LONG	9	270000
1694	2	15553066	PHAM THI ANH TUYET	4	120000
1695	2	15553167	NGUYEN NHUT QUANG	1	30000
1696	2	15553478	NGUYEN VU HUY	2	60000
1697	2	15554204	DAO NGOC DUNG	1	30000
1698	2	15554214	TRUONG HUY TUAN	1	30000
1699	2	15554221	MAI TRUC THANH	5	150000
1700	2	15554231	LE THI TRAM ANH	3	90000
1701	2	15554423	NGUYEN THI QUYEN	2	60000
1702	2	15555595	NGUYEN PHUONG THAO	3	90000
1703	2	15555678	VU ANH TU	1	30000
1704	2	15555748	BUI DINH HOANG	1	30000
1705	2	15556520	NGUYEN THI LOAN	38	1330000
1706	2	15556536	NGUYEN THI THUY LINH	6	180000
1707	2	15556602	HUYNH BAO YEN	8	240000
1708	2	15556605	DANG THI THU HUONG	10	300000
1709	2	15556738	NGUYEN PHUONG THAO	2	60000
1710	2	15557027	DO NGOC CHAM	6	180000
1711	2	15557042	MAI KIM PHUOC	21	650000
1712	2	15557308	VO THANH LONG	1	30000
1713	2	15557475	DINH THI THU HIEN	5	150000
1714	2	15557545	NGUYEN NGOC MANH	1	30000
1715	2	15557746	NGUYEN MINH DANG	3	90000
1716	2	15557752	NGUYEN THU HA	3	90000
1717	2	15557827	NGUYEN QUOC THANG	1	30000
1718	2	15557946	TRAN THI LAM	1	30000
1719	2	15558025	PHAN THI NGOC	1	30000
1720	2	15558255	LY HAN TAI	2	60000
1721	2	15558264	NGUYEN THI CAM NHUNG	1	30000
1722	2	15558857	LUONG XUAN VU	1	30000
1723	2	15559235	NGUYEN TIEN HAI	11	330000
1724	2	15559461	NGUYEN THI NGOC AN	3	90000
1725	2	15559748	NGUYEN THE VU	3	90000
1726	2	15559755	NGUYEN THI THU THUY	10	300000
1727	2	15560266	KHA ANH TUAN	1	30000
1728	2	15560626	PHAM THI THANH THAO	5	150000
1729	2	15560655	NGUYEN THI TUYET TRINH	1	30000
1730	2	15560902	TRAN THI MAI LINH	2	60000
1731	2	15561092	VU THI HIEN	3	90000
1732	2	15561746	NGUYEN VAN HIEN	1	30000
1733	2	15561812	VU HONG ANH	1	30000
1734	2	15561903	NGUYEN THI ANH DAO	1	30000

1735	2	15562029	HOANG THI QUYNH THI	19	570000
1736	2	15562054	NGUYEN THUY LINH	1	30000
1737	2	15562061	TRAN THI HAI	1	30000
1738	2	15562398	NGUYEN VAN TUAN HUNG	60	2320000
1739	2	15562410	TRAN THI KIM UYEN	13	390000
1740	2	15562578	BUI VIET VU	8	240000
1741	2	15562582	VO THI KIM TAI	1	30000
1742	2	15562598	NGUYEN TUAN DUNG	6	180000
1743	2	15562844	NGUYEN DUC MINH	1	30000
1744	2	15563324	TRAN QUANG HUNG	2	60000
1745	2	15563637	LA MANH DUNG	1	30000
1746	2	15563812	HOANG THI PHUONG THAO	8	240000
1747	2	15563846	NGUYEN LE NHU QUYNH	3	90000
1748	2	15564301	NGUYEN THI NGOC	1	30000
1749	2	15564939	PHAM THI PHUONG MAI	1	30000
1750	2	15565047	TRAN VAN DUC	2	60000
1751	2	15565066	TRINH THUY VY	7	210000
1752	2	15565266	VU THI THU HA	1	30000
1753	2	15565343	NGUYEN THI THU TRANG	30	1010000
1754	2	15566922	DANG THANH HUONG	1	30000
1755	2	15566991	TRAN ANH QUAN	1	30000
1756	2	15567391	HO THI THU HANG	4	120000
1757	2	15567619	MUA SEO HO	1	30000
1758	2	15567703	VU THI NHUNG	1	30000
1759	2	15568322	NGUYEN THI MY TIEN	2	60000
1760	2	15569071	NGUYEN TIEN DAT	1	30000
1761	2	15571031	LE MINH TAI	1	30000
1762	2	15571118	DO THI NGOC DIEP	17	510000
1763	2	15571526	DO VAN BAC	1	30000
1764	2	15572592	NGUYEN XUAN HIEU	1	30000
1765	2	15572962	NGUYEN THU TRANG	1	30000
1766	2	15573177	HOANG HAI YEN	1	30000
1767	2	15573634	TRAN HONG NHAT THIEN	1	30000
1768	2	15575168	NGUYEN TRAN THAO VY	1	30000
1769	2	15575644	HUYNH LE CONG PHUOC	1	30000
1770	2	15576826	TRAN THI DIEU MY	2	60000
1771	2	15576925	LY LINH DA	1	30000
1772	2	15577095	TRAN BUI HUU KHANG	2	60000
1773	2	15577453	KHUAT DUY THAI	2	60000
1774	2	15577718	NGUYEM VAN TY	1	30000
1775	2	15578784	VU LE HOANG NAM	1	30000
1776	2	15579062	TRAN THU PHUONG	1	30000
1777	2	15584028	THAN THI THUY	1	30000
1778	2	16026699	PHAM SON TUNG	1	30000
1779	2	16071994	NGUYEN THI HAI VAN	6	180000
1780	2	17029999	NGUYEN THI OANH	6	180000
1781	2	18078888	NGUYEN PHUNG NHAT TAN	6	180000

1782	2	18828888	VU NGOC CHAM	7	210000
1783	2	19166666	BUI NHAT HOA	3	90000
1784	2	19913333	NGUYEN THI HONG ANH	1	30000
1785	2	19926666	NGUYEN PHUONG THAO	15	450000
1786	2	19935555	DO NGUYEN KHANH HA	38	1330000
1787	2	19936666	NGUYEN THI THU HUONG	5	150000
1788	2	19946666	NGUYEN THI QUYNH ANH	46	1650000
1789	2	19962222	TRAN THAO NGUYEN	7	210000
1790	2	20000535	NGUYEN VAN HAI	4	120000
1791	2	20000612	DONG TIEN DUNG	3	90000
1792	2	20000771	DAO THI HOA	2	60000
1793	2	20007150	DANG THI NHUNG	6	180000
1794	2	20012471	HOANG THI HOA	6	180000
1795	2	20019978	PHAM THU PHUONG	5	150000
1796	2	20030502	NGUYEN THI NGA	5	150000
1797	2	20030590	TRINH THI MAI	1	30000
1798	2	20030658	PHAM THI NGA	2	60000
1799	2	20030778	LAI THI THU HANH	1	30000
1800	2	20030789	QUACH THI BICH THUY	8	240000
1801	2	20039999	DANG XUAN DUC	6	180000
1802	2	21003046	BUI THI THUY HANG	2	60000
1803	2	21003071	QUAN THI HANH	4	120000
1804	2	21003804	TRAN THI THU HANG	10	300000
1805	2	21004433	DO THI HUONG	1	30000
1806	2	21041993	BUI THI NGOC	5	150000
1807	2	22071992	NGO THI TO NGA	2	60000
1808	2	22101992	TRAN THI HUYEN	1	30000
1809	2	22111988	PHAM XUAN DUNG	2	60000
1810	2	23001341	NGUYEN THI HOA	8	240000
1811	2	23457979	NGUYEN MONG VAN	6	180000
1812	2	25091988	NGUYEN THI THUY AN	16	480000
1813	2	26366868	TRINH THI THUY	17	510000
1814	2	27005009	LE THI THANH TU	5	150000
1815	2	30000010	NGUYEN CONG TRANG	3	90000
1816	2	30000027	NGUYEN THI MY HANH	7	210000
1817	2	30000183	NGUYEN THI NGOC NU	1	30000
1818	2	30002050	NGUYEN QUANG LAM	2	60000
1819	2	30002071	NGO THI NGOC BICH	1	30000
1820	2	33006666	TRINH THI NGOC LAN	3	90000
1821	2	50000075	LE THI ANH THUY	5	150000
1822	2	50000120	NGUYEN THI THUY SUONG	2	60000
1823	2	50000201	TRAN THI HOANG MAI	5	150000
1824	2	50002799	HOANG HONG HA	4	120000
1825	2	67686969	NGUYEN THI THU	14	420000
1826	2	67896789	TRINH XUAN THANH	7	210000
1827	2	99909999	TRAN THI QUYNH NGA	38	1330000